

GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG CÔNG BỐ THÁNG 11/2025

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Nhựa đường	CarboncorAsphalt - CA 9.5, CA 6.7	tấn			Công ty CP Carbon Việt nam	Việt Nam		Chỉ bao vận chuyển từ Đồng Nai đến trung tâm TP.Tây Ninh, ngoài địa điểm trên mỗi KM sẽ tính phụ trợ thêm 3.000đ		3.760.000	3.760.000	3.760.000	3.760.000
Nhựa đường	CarboncorAsphalt - CA 12.5	tấn			Công ty CP Carbon Việt nam	Việt Nam		Chỉ bao vận chuyển từ Đồng Nai đến trung tâm TP.Tây Ninh, ngoài địa điểm trên mỗi KM sẽ tính phụ trợ thêm 3.000đ		3.760.000	3.760.000	3.760.000	3.760.000
Nhựa đường	CarboncorAsphalt - CA 19	tấn			Công ty CP Carbon Việt nam	Việt Nam		Chỉ bao vận chuyển từ Đồng Nai đến trung tâm TP.Tây Ninh, ngoài địa điểm trên mỗi KM sẽ tính phụ trợ thêm 3.000đ		3.020.000	3.020.000	3.020.000	3.020.000
Nhựa đường	Nhũ tương kiểm thẩm bảm	kg			Công ty CP Carbon Việt nam	Việt Nam		Chỉ bao vận chuyển từ Đồng Nai đến trung tâm TP.Tây Ninh, ngoài địa điểm trên mỗi KM sẽ tính phụ trợ thêm 3.000đ		23.100	23.100	23.100	23.100
Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 - Xá	kg			Công ty Nhựa Đường PETROLIMEX	Việt Nam	Theo CV số 1426/CV-PLC.NĐ TTPC ngày 01/11/2025 (giao hàng tại nhà máy Nhà Bè-TP.HCM)	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	13.900	13.900	13.900	13.900
Nhựa đường	Nhựa đường nhũ tương CRS1 - xá	kg			Công ty Nhựa Đường PETROLIMEX	Việt Nam	Theo CV số 1426/CV-PLC.NĐ TTPC ngày 01/11/2025 (giao hàng tại nhà máy Nhà Bè-TP.HCM)	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	10.700	10.700	10.700	10.700
Nhựa đường	Nhựa đường nhũ tương CSS1 - xá	kg			Công ty Nhựa Đường PETROLIMEX	Việt Nam	Theo CV số 1426/CV-PLC.NĐ TTPC ngày 01/11/2025 (giao hàng tại nhà máy Nhà Bè-TP.HCM)	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	11.900	11.900	11.900	11.900
Nhựa đường	Nhựa đường 60/70 - Phuy	kg			Công ty Nhựa Đường PETROLIMEX	Việt Nam	Theo CV số 1426/CV-PLC.NĐ TTPC ngày 01/11/2025 (giao hàng tại nhà máy Nhà Bè-TP.HCM)	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	15.700	15.700	15.700	15.700
Nhựa đường	Nhựa đường nhũ tương CRS1 - phuy	kg			Công ty Nhựa Đường PETROLIMEX	Việt Nam	Theo CV số 1426/CV-PLC.NĐ TTPC ngày 01/11/2025 (giao hàng tại nhà máy Nhà Bè-TP.HCM)	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	13.200	13.200	13.200	13.200
Nhựa đường	Nhựa đường nhũ tương CSS1 - phuy	kg			Công ty Nhựa Đường PETROLIMEX	Việt Nam	Theo CV số 1426/CV-PLC.NĐ TTPC ngày 01/11/2025 (giao hàng tại nhà máy Nhà Bè-TP.HCM)	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	14.400	14.400	14.400	14.400
Nhựa đường	Bê tông nhựa nóng C19	tấn	TCVN 13567-1		Công ty TNHH Đồng Thuận Hà	Việt Nam	Giá giao tại trạm bê tông xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.300.000			
Nhựa đường	Bê tông nhựa nóng C12.5	tấn	TCVN 13567-1		Công ty TNHH Đồng Thuận Hà	Việt Nam	Giá giao tại trạm bê tông xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.355.000			
Nhựa đường	Bê tông nhựa nóng C9.5	tấn	TCVN 13567-1		Công ty TNHH Đồng Thuận Hà	Việt Nam	Giá giao tại trạm bê tông xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.400.000			
Bê tông đúc sẵn	Cống BTLT Ø300 VH-4m	m	TCVN 9113:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				316.507	
Bê tông đúc sẵn	Cống BTLT Ø300 VH-4m	m	TCVN 9113:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				312.185	
Bê tông đúc sẵn	Cống BTLT Ø400 VH-4m	m	TCVN 9113:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				380.893	
Bê tông đúc sẵn	Cống BTLT Ø400 VH-4m	m	TCVN 9113:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				375.263	
Bê tông đúc sẵn	Gối Cống BTLT Ø300	cái	TCVN 10799:2015		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				126.633	
Bê tông đúc sẵn	Gối Cống BTLT Ø300	cái	TCVN 10799:2015		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				125.045	
Bê tông đúc sẵn	Gối Cống BTLT Ø400	cái	TCVN 10799:2015		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				139.478	
Bê tông đúc sẵn	Gối Cống BTLT Ø400	cái	TCVN 10799:2015		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				137.557	
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp (1.0x1.0)m x 1.2m	cái	TCVN 9116:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				4.181.634	
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp (1.0x1.0)m x 1.2m	cái	TCVN 9116:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				4.093.009	
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp (1.2x1.2)m x 1.2m	cái	TCVN 9116:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				4.835.921	
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp (1.2x1.2)m x 1.2m	cái	TCVN 9116:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				4.732.171	
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp (1.6x1.6)m x 1.2m	cái	TCVN 9116:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				8.010.742	
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp (1.6x1.6)m x 1.2m	cái	TCVN 9116:2012		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				7.826.242	
Bê tông đúc sẵn	Cống rung ép Ø300 T	md	TCVN 9113:2012	L=2-5.3.0m, d5.0cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		371.000	371.000	371.000	371.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Bê tông đúc sẵn	Cống rung ép Ø400 T	md	TCVN 9113:2012	L=2.5-3.0m, d5.5cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		451.000	451.000	451.000	451.000
Bê tông đúc sẵn	Cống rung ép Ø300 TC	md	TCVN 9113:2012	L=2.5-3.0m, d5.0cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		376.000	376.000	376.000	376.000
Bê tông đúc sẵn	Cống rung ép Ø400 TC	md	TCVN 9113:2012	L=2.5-3.0m, d5.5cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		468.000	468.000	468.000	468.000
Bê tông đúc sẵn	Cống ly tâm Ø300 T	md	TCVN 9113:2012	L=4.0m, d5.0cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		421.000	421.000	421.000	421.000
Bê tông đúc sẵn	Cống ly tâm Ø400 T	md	TCVN 9113:2012	L=4.0m, d5.0cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		510.000	510.000	510.000	510.000
Bê tông đúc sẵn	Cống ly tâm Ø300 TC	md	TCVN 9113:2012	L=4.0m, d5.0cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		426.000	426.000	426.000	426.000
Bê tông đúc sẵn	Cống ly tâm Ø400 TC	md	TCVN 9113:2012	L=4.0m, d5.0cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		530.000	530.000	530.000	530.000
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp TK 1/18 - 1.0 x 1,0 (L=1,2m)	md	TCVN 9116:2012	1.0 x 1.0 (L= 1.2m)	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		4.222.000	4.222.000	4.222.000	4.222.000
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp TK 1/18 - 1.2 x 1,2 (L=1,2m)	md	TCVN 9116:2012	1.2 x 1.2 (L= 1.2m)	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		4.840.000	4.840.000	4.840.000	4.840.000
Bê tông đúc sẵn	Cống hộp TK 1/18 - 1.6 x 1,6 (L=1,2m)	md	TCVN 9116:2012	1.6 x 1.6 (L= 1.2m)	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		7.563.000	7.563.000	7.563.000	7.563.000
Bê tông đúc sẵn	Cọc ống Bê tông - PC A300	md	TCVN 7888:2014	L=6.0-12.0m, d6.0cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		290.000	290.000	290.000	290.000
Bê tông đúc sẵn	Cọc ống Bê tông - PC B300	md	TCVN 7888:2014	L=6.0-12.0m, d6.0cm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		339.000	339.000	339.000	339.000
Bê tông đúc sẵn	Gối rung ép Ø300	cái	TCVN 10799:2015	460x250x100mm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		92.000	92.000	92.000	92.000
Bê tông đúc sẵn	Gối rung ép Ø400	cái	TCVN 10799:2015	520x250x100mm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		102.000	102.000	102.000	102.000
Bê tông đúc sẵn	Gối ly tâm Ø300	cái	TCVN 10799:2015	460x400x100mm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		140.000	140.000	140.000	140.000
Bê tông đúc sẵn	Gối ly tâm Ø400	cái	TCVN 10799:2015	520x400x100mm	Công ty TNHH XDCT Hùng Vương	Việt Nam		Đã gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ hai đầu tới các khu vực tỉnh Tây Ninh		154.000	154.000	154.000	154.000
Bê tông đúc sẵn	Hệ thống hồ ga của hệ thống thoát nước thải (Hệ thống hồ ga thu nước ngăn mùi chống muỗi) - Sigen-01B (lắp đặt cho hệ thống thoát nước có vỉa hè và không có vỉa hè)	Bộ	-TCVN 10333-1:2014 -TCVN 10333-2:2014 -TCVN 10333-3:2014 - TCSS cấp nhật 01:2025 TCCS.02:2020/Sigen	Hệ thống cấu thành gồm: - Hồ ga cho hệ thống thoát nước 01B kích thước ngoài 840x440x670mm, kích thước trong 700x300x600mm; bê tông đá 1x2 M300 - Song chắn rác không khung (gang cầu, chống trộm) kích thước 760x360x45mm - Cơ cấu ngăn mùi cho hồ ga SG-08 (vật liệu nhựa ABS) kích thước ngoài 330x600x85. Kích thước trong 230x465x80mm - Tấm lọc nước (nhựa PPR) SG-08 kích thước 694x294x100mm, chiều dày 5mm	Công ty TNHH SiGen	Việt Nam	Cung cấp và giao hàng theo khối lượng yêu cầu	Giao trên phương tiện bên bán, giao tại chân công trình, nếu đảm bảo xe chở hàng có thể vào được	Giá kê khai chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí lắp đặt, ống nhựa và các cơ nối và phí vận chuyển. Áp dụng từ 01/09/2025 đến 31/12/2025	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Bê tông đúc sẵn	Hệ thống hồ ga của hệ thống thoát nước thải (Hệ thống hồ ga thu nước ngăn mùi chống muỗi) - Sigen-03B (lắp đặt cho hệ thống thoát nước có vỉa hè và không có vỉa hè)	Bộ	-TCVN 10333-1:2014 -TCVN 10333-2:2014 -TCVN 10333-3:2014 - TCSS cập nhật 01:2025 TCSS.02:2020/Sigen	Hệ thống cấu thành gồm: - Hồ ga cho hệ thống thoát nước 03B kích thước ngoài 840x440x540mm, kích thước trong 700x300x470mm; bê tông đá 1x2 M300 - Song chắn rác không khung (gang cầu, chống trộm) kích thước 760x360x45mm - Cơ cấu ngăn mùi cho hồ ga SG-08 (vật liệu nhựa ABS) kích thước ngoài 330x600x85. Kích thước trong 230x465x80mm	Công ty TNHH SiGen	Việt Nam	Cung cấp và giao hàng theo khối lượng yêu cầu	Giao trên phương tiện bên bán, giao tại chân công trình, nếu đảm bảo xe chở hàng có thể vào được	Giá kê khai chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí lắp đặt, ống nhựa và các cơ nối và phí vận chuyển. Áp dụng từ 01/09/2025 đến 31/12/2025	7.500.000	7.500.000	7.500.000	7.500.000
Bê tông đúc sẵn	Hệ thống hồ ga của hệ thống thoát nước thải (Hệ thống hồ ga thu nước ngăn mùi chống muỗi) - Sigen-07A (lắp đặt cho hệ thống thoát nước có vỉa hè và không có vỉa hè)	Bộ	-TCVN 10333-1:2014 -TCVN 10333-2:2014 -TCVN 10333-3:2014 - TCSS cập nhật 01:2025 TCSS.02:2020/Sigen	Hệ thống cấu thành gồm: - Hồ ga cho hệ thống thoát nước 07A + kích thước ngoài 440x1240x600mm, kích thước trong 300x1100x530mm; bê tông đá 1x2 M300 - Song chắn rác không khung (gang cầu, chống trộm) kích thước 360x1170x45mm - Thiết bị ngăn mùi cho hồ ga SG-09, vật liệu nhựa ABS	Công ty TNHH SiGen	Việt Nam	Cung cấp và giao hàng theo khối lượng yêu cầu	Giao trên phương tiện bên bán, giao tại chân công trình, nếu đảm bảo xe chở hàng có thể vào được	Giá kê khai chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí lắp đặt, ống nhựa và các cơ nối và phí vận chuyển. Áp dụng từ 01/09/2025 đến 31/12/2025	9.500.000	9.500.000	9.500.000	9.500.000
Bê tông đúc sẵn	Nắp hồ ga gang cầu thu nước có van ngăn mùi SIGEN-04TNNM (NGT)	Bộ	- TCSS Cập nhật 01:2025 TCSS 01/2023/SIGEN - TC BS EN 124:2016 (sửa đổi lần 1)	- Kích thước: 1200x1200x75mm, nắp gang Phi 940 (thông thủy 880), tải trọng 40 tấn, chống ồn, chống trộm, chống ngập. - Cơ cấu ngăn mùi cho hồ ga inox SUS 316L hoặc nhựa ABS	Công ty TNHH SiGen	Việt Nam	Cung cấp và giao hàng theo khối lượng yêu cầu	Giao trên phương tiện bên bán, giao tại chân công trình, nếu đảm bảo xe chở hàng có thể vào được	Giá kê khai chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí lắp đặt, ống nhựa và các cơ nối và phí vận chuyển. Áp dụng từ 01/09/2025 đến 31/12/2025	15.500.000	15.500.000	15.500.000	15.500.000
Bê tông đúc sẵn	Nắp hồ ga gang cầu thu nước có van ngăn mùi SIGEN-05TNNM (Nắp gang vuông)	Bộ	- TCSS Cập nhật 01:2025 TCSS 01/2023/SIGEN - TC BS EN 124:2016 (sửa đổi lần 1)	- Kích thước: 1200x1200x75mm, nắp gang 940x940mm (thông thủy 880x880), tải trọng 40 tấn, chống ồn, chống trộm, chống ngập. - Cơ cấu ngăn mùi cho hồ ga inox SUS 316L hoặc nhựa ABS	Công ty TNHH SiGen	Việt Nam	Cung cấp và giao hàng theo khối lượng yêu cầu	Giao trên phương tiện bên bán, giao tại chân công trình, nếu đảm bảo xe chở hàng có thể vào được	Giá kê khai chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí lắp đặt, ống nhựa và các cơ nối và phí vận chuyển. Áp dụng từ 01/09/2025 đến 31/12/2025	15.500.000	15.500.000	15.500.000	15.500.000
Gạch ốp lát	Gạch Porcelain không mài cạnh, nhóm B1b 100x200mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	100x200mm	Công ty Cổ phần Prime Yên Bình	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	240.750	240.750	240.750	240.750
Gạch ốp lát	Gạch Porcelain không mài cạnh, nhóm B1b 100x300mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	100x300mm	Công ty Cổ phần Prime Yên Bình	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	263.220	263.220	263.220	263.220
Gạch ốp lát	Gạch ceramic xương trắng, mài cạnh, nhóm B1II 300x450mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	300x450mm	Công ty Cổ phần Prime Đại Việt	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	145.520	145.520	145.520	145.520
Gạch ốp lát	Gạch ceramic xương trắng, mài cạnh, nhóm B1II 400x800mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	400x800mm	Công ty Cổ phần Prime Đại Việt	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	273.920	273.920	273.920	273.920
Gạch ốp lát	Gạch ceramic không mài cạnh, nhóm B1Ib 400x400mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	400x400mm	Công ty Cổ phần Prime Vĩnh Phúc	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	98.440	98.440	98.440	98.440
Gạch ốp lát	Gạch Ceramic B1Ib 500x500mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	500x500mm	Công ty Cổ phần Prime Vĩnh Phúc	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	125.000	125.000	125.000	125.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Gạch ốp lát	Gạch ceramic mài cạnh, in KITS nhóm B1Ib 500x500mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	500x500mm	Công ty Cổ phần Prime Phố Yên	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	112.350	112.350	112.350	112.350
Gạch ốp lát	Gạch bán sứ nhám, nhóm B1b 300x600mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	300x600mm	Công ty Cổ phần Prime Phố Yên	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	203.704	203.704	203.704	203.704
Gạch ốp lát	Gạch porcelain men bóng, mài cạnh, nhóm B1a 600x600mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	600x600mm	Công ty Cổ phần Prime Tiên Phong	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	242.890	242.890	242.890	242.890
Gạch ốp lát	Gạch porcelain cao cấp, men mờ, mài cạnh, nhóm B1a 600x600mm	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	600x600mm	Công ty Cổ phần Prime Tiên Phong	Việt Nam	Thỏa thuận theo hợp đồng	Giá đã bao gồm vận chuyển toàn tỉnh	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	273.920	273.920	273.920	273.920
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo (400x400x30) mm	m2	TCVN 7744 : 2013	(400x400x30) mm, lớp mặt dày 8mm, màu đỏ	Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				98.845	
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo (400x400x30) mm	m2	TCVN 7744 : 2013	(400x400x30) mm, lớp mặt dày 8mm, màu đỏ	Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				97.045	
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo (400x400x30) mm	m2	TCVN 7744 : 2013	(400x400x30) mm, lớp mặt dày 8mm, màu vàng	Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				97.936	
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo (400x400x30) mm	m2	TCVN 7744 : 2013	(400x400x30) mm, lớp mặt dày 8mm, màu vàng	Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				96.136	
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo ngoại thất, 2 lớp loại 1 màu xám và màu đỏ	m2	QCVN 16:2019/BXD	400x400x30 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		68.182			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo ngoại thất, 2 lớp loại 1 màu xanh và màu vàng	m2	QCVN 16:2019/BXD	400x400x30 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		72.727			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo ngoại thất, 2 lớp loại 1 màu xám và màu đỏ	m2	QCVN 16:2019/BXD	600x300x30 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		86.364			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo ngoại thất, 2 lớp loại 1 màu xanh và màu vàng	m2	QCVN 16:2019/BXD	600x300x30 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		90.909			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo ngoại thất, 2 lớp loại 1 màu xám và màu đỏ	m2	TCVN 7744:2013	500x500x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		86.364			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo ngoại thất, 2 lớp loại 1 màu xanh và màu vàng	m2	TCVN 7744:2013	500x500x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		90.909			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu xám và màu đỏ	m2	TCVN 7744:2013	400x400x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		109.091			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu xanh và màu vàng	m2	TCVN 7744:2013	400x400x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		118.182			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu trắng	m2	TCVN 7744:2013	400x400x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		145.455			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu xám và màu đỏ	m2	TCVN 7744:2013	600x300x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		127.273			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu xanh và màu vàng	m2	TCVN 7744:2013	600x300x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		136.364			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu trắng	m2	TCVN 7744:2013	600x300x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		163.636			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu xám và màu đỏ	m2	TCVN 7744:2013	500x500x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		127.273			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu xanh và màu vàng	m2	TCVN 7744:2013	500x500x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		136.364			
Gạch ốp lát	Gạch Terrazzo cao cấp, màu trắng	m2	TCVN 7744:2013	500x500x30 (mm)	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		163.636			
Gạch ốp lát	Gạch Viglacera 60x60cm	m2		UB, UM, TB, UTB, MDP 60x60cm	Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera	Nhà máy Viglacera Thái Bình	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		255.273	255.273	255.273	255.273
Gạch ốp lát	Gạch Viglacera 80x80cm	m2		UB, UM, TB, UTB, MDP 80x80cm	Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera	Nhà máy Viglacera Thái Bình	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		310.909	310.909	310.909	310.909
Gạch ốp lát	Gạch Viglacera 40x80cm	m2		UB, UM, TB, UTB, MDP 40x80cm	Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera	Nhà máy Viglacera Thái Bình	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		319.091	319.091	319.091	319.091
Gạch ốp lát	Gạch Viglacera 60x120cm	m2		MD-D61201, 02,...(Men kim cương)	Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera	Nhà máy Viglacera Thái Bình	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		489.273	489.273	489.273	489.273
Gạch ốp lát	Gạch Viglacera 30x60cm	m2		KT 30x60 bóng, matt thường (MDP)	Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera	Nhà máy Viglacera Mỹ Đức	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		263.455	263.455	263.455	263.455

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Gạch ốp lát	Gạch Viglacera 60x60cm	m2		KT 30x60 men bóng, matt thường (MDP)	Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera	Nhà máy Viglacera Mỹ Đức	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		255.273	255.273	255.273	255.273
Gạch ốp lát	Gạch Viglacera 30x60cm	m2		KT 60x60 MDK	Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera	Nhà máy Viglacera Mỹ Đức	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		297.818	297.818	297.818	297.818
Gạch ốp lát	Gạch Viglacera 60x60cm	m2		KT 60x60 men bóng, matt thường (MDP)	Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera	Nhà máy Viglacera Mỹ Đức	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		255.273	255.273	255.273	255.273
Gạch ốp lát	Gạch ốp men bóng	m2		30x60	Công ty TNHH XD TM & DV Tây Âu (Khảo sát tại cửa hàng)	Nhà máy Phương Nam	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	140.000	140.000	140.000	140.000
Gạch ốp lát	Gạch ốp men mờ	m2		30x60	Công ty TNHH XD TM & DV Tây Âu (Khảo sát tại cửa hàng)	Nhà máy Phương Nam	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	165.000	165.000	165.000	165.000
Gạch ốp lát	Gạch ốp đá bóng - mờ	m2		30x60	Công ty TNHH XD TM & DV Tây Âu (Khảo sát tại cửa hàng)	Nhà Máy Vidona	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	215.000	215.000	215.000	215.000
Gạch ốp lát	Gạch ốp men bóng	m2		40x80	Công ty TNHH XD TM & DV Tây Âu (Khảo sát tại cửa hàng)	Nhà máy Phương Nam	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	195.000	195.000	195.000	195.000
Gạch ốp lát	Gạch ốp đá bóng	m2		40x80	Công ty TNHH XD TM & DV Tây Âu (Khảo sát tại cửa hàng)	Nhà máy Phương Nam	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	235.000	235.000	235.000	235.000
Gạch ốp lát	Gạch lát nền đá	m2		60x60	Công ty TNHH XD TM & DV Tây Âu (Khảo sát tại cửa hàng)	Nhà Máy Vidona	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	170.000	170.000	170.000	170.000
Gạch ốp lát	Gạch lát nền đá	m2		80x80	Công ty TNHH XD TM & DV Tây Âu (Khảo sát tại cửa hàng)	Nhà Máy Vidona	Giá bán trên toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	230.000	230.000	230.000	230.000
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Granite bề mặt matt, Porugia (Nhóm Bla) 30x60	m2	TCVN 13113:2020	300x600mm	Công ty CP Thạch Bàn Sài Gòn	Việt Nam	Giá sản phẩm là giá đã trừ hết chiết khấu trong tháng, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		276.852	276.852	276.852	276.852
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Granite bề mặt bóng, Thgres, Fosili (Nhóm Bla) 30x60	m2	TCVN 13113:2020	300x600mm	Công ty CP Thạch Bàn Sài Gòn	Việt Nam	Giá sản phẩm là giá đã trừ hết chiết khấu trong tháng, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		276.852	276.852	276.852	276.852
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Granite bề mặt matt, Porugia (điểm) (Nhóm Bla) 30x60	m2	TCVN 13113:2020	300x600mm	Công ty CP Thạch Bàn Sài Gòn	Việt Nam	Giá sản phẩm là giá đã trừ hết chiết khấu trong tháng, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		304.630	304.630	304.630	304.630
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Granite bề mặt matt, Porugia (sân vườn) (Nhóm Bla) 30x60	m2	TCVN 13113:2020	300x600mm	Công ty CP Thạch Bàn Sài Gòn	Việt Nam	Giá sản phẩm là giá đã trừ hết chiết khấu trong tháng, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		406.481	406.481	406.481	406.481
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Granite bề mặt matt, Porugia (Nhóm Bla) 40x80	m2	TCVN 13113:2020	400x800mm	Công ty CP Thạch Bàn Sài Gòn	Việt Nam	Giá sản phẩm là giá đã trừ hết chiết khấu trong tháng, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		378.704	378.704	378.704	378.704
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Granite bề mặt bóng, Thgres, Fosili (Nhóm Bla) 40x80	m2	TCVN 13113:2020	400x800mm	Công ty CP Thạch Bàn Sài Gòn	Việt Nam	Giá sản phẩm là giá đã trừ hết chiết khấu trong tháng, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		378.704	378.704	378.704	378.704
Gạch ốp lát	Gạch thạch anh (granite nhân tạo) G 30x30 (màu nhạt)	m2	TCVN-7745:2007	300x300mm	Công ty Gốm Sứ Taicera	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Không thay đổi	196.079	196.079	196.079	196.079
Gạch ốp lát	Gạch thạch anh (granite nhân tạo) G 40x40 (màu nhạt)	m2	TCVN-7745:2007	400x400mm	Công ty Gốm Sứ Taicera	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Không thay đổi	179.739	179.739	179.739	179.739
Gạch ốp lát	Gạch men (Ceramic) W 30x60	m2	TCVN-7745:2007	300x300mm	Công ty Gốm Sứ Taicera	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Không thay đổi	175.926	175.926	175.926	175.926
Gạch ốp lát	Gạch thạch anh (granite nhân tạo) G60x30 (màu nhạt)	m2	TCVN-7745:2007	300x600mm	Công ty Gốm Sứ Taicera	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Không thay đổi	266.884	266.884	266.884	266.884
Gạch ốp lát	Gạch thạch anh (granite nhân tạo) G60x30 (màu đậm)	m2	TCVN-7745:2007	300x600mm	Công ty Gốm Sứ Taicera	Việt Nam		Đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Không thay đổi	288.671	288.671	288.671	288.671
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Ceramic KT300x300mm (hộp = 11 viên = 0.99m2); Men bóng & men matt (chảy phẳng)	m2	QCVN 16:2019/BXD	Hàng loại 1 Hộp = 11 viên = 0.99m2	Công ty cổ phần CMC	Việt Nam	Theo yêu cầu của khách hàng	Giá giao tại chân công trình		174.322	174.322	174.322	174.322
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Ceramic KT300x300mm (hộp = 11 viên = 0.99m2); Men bóng & men matt (chảy định hình)	m2	QCVN 16:2019/BXD	Hàng loại 1 Hộp = 11 viên = 0.99m2	Công ty cổ phần CMC	Việt Nam	Theo yêu cầu của khách hàng	Giá giao tại chân công trình		176.767	176.767	176.767	176.767
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Ceramic KT300x300mm (hộp = 11 viên = 0.99m2); Men sugart (chảy phẳng + định hình)	m2	QCVN 16:2019/BXD	Hàng loại 1 Hộp = 11 viên = 0.99m2	Công ty cổ phần CMC	Việt Nam	Theo yêu cầu của khách hàng	Giá giao tại chân công trình		184.322	184.322	184.322	184.322
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Ceramic KT300x300mm (hộp = 11 viên = 0.99m2); ốp lát bề bơi màu xanh (men bóng)	m2	QCVN 16:2019/BXD	Hàng loại 1 Hộp = 11 viên = 0.99m2	Công ty cổ phần CMC	Việt Nam	Theo yêu cầu của khách hàng	Giá giao tại chân công trình		199.656	199.656	199.656	199.656
Gạch ốp lát	Gạch ốp lát Ceramic KT300x300mm (hộp = 11 viên = 0.99m2); gạch bóng xước trắng (men matt)	m2	QCVN 16:2019/BXD	Hàng loại 1 Hộp = 11 viên = 0.99m2	Công ty cổ phần CMC	Việt Nam	Theo yêu cầu của khách hàng	Giá giao tại chân công trình		209.656	209.656	209.656	209.656
Gạch ốp lát	Gạch lát sân nước Ceramic in KTS, mài cạnh, men Matt	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	Hộp = 11 viên = 0,99m2	Công ty Cổ phần TTC	Việt Nam		Giao tại nhà máy		170.000	170.000	170.000	170.000
Gạch ốp lát	Gạch lát sân nước Ceramic in KTS, mài cạnh, men Matt	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	Hộp = 6 viên = 0,96m2	Công ty Cổ phần TTC	Việt Nam		Giao tại nhà máy		215.000	215.000	215.000	215.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Gạch ốp lát	Gạch lát sàn nước Ceramic in KTS, mài cạnh, men Matt	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	Hộp = 8 viên = 1,44m2	Công ty Cổ phần TTC	Việt Nam		Giao tại nhà máy		190.000	190.000	190.000	190.000
Gạch ốp lát	Gạch lát sàn nước Ceramic in KTS, mài cạnh, men Matt	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	Hộp = 8 viên = 1,44m2	Công ty Cổ phần TTC	Việt Nam		Giao tại nhà máy		190.000	190.000	190.000	190.000
Gạch ốp lát	Gạch lát sàn nước Ceramic in KTS, mài cạnh, men Matt	m2	QCVN 16:2023/BXD, TCVN 13113:2020	Hộp = 4 viên = 1,28m2	Công ty Cổ phần TTC	Việt Nam		Giao tại nhà máy		240.000	240.000	240.000	240.000
Gạch xây	Gạch rỗng 4 lỗ	viên	TCVN 1450:2009	80 x 80 x 180 mm	Công ty TNHH Minh Tân	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (giao tại công trình)	Đã bao gồm vận chuyển đến chân công trình				833	
Gạch xây	Gạch rỗng 2 lỗ	viên	TCVN 1450:2009	40 x 80 x 180 mm	Công ty TNHH Minh Tân	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (giao tại công trình)	Đã bao gồm vận chuyển đến chân công trình				833	
Gạch xây	Gạch rỗng 4 lỗ	viên	TCVN ISO 9001:2008/ISO 9001:2008, M50	80 x 80 x 180 mm	Công ty CP ĐTXD COSINCO Bến Cầu (phiếu khảo sát tại cửa hàng Cty CP ĐTXD COSINCO)	Việt Nam	Giá bán tại kho công ty: Tổ 7, Ấp B, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi		852		
Gạch xây	Gạch thê	viên	TCVN ISO 9001:2008/ISO 9001:2008, M50	40 x 80 x 180 mm	Công ty CP ĐTXD COSINCO Bến Cầu (phiếu khảo sát tại cửa hàng Cty CP ĐTXD COSINCO)	Việt Nam	Giá bán tại kho công ty: Tổ 7, Ấp B, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi		852		
Gạch xây	Gạch rỗng 4 lỗ	viên		80 x 80 x 180 mm	Công ty TNHH Toàn Tâm- Nhà cung vấp DNTN SX gạch Tuynel Hoàng Bảo Trâm (phiếu khảo sát tại các cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán ở khu vực huyện Châu Thành	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá bán tăng		950		
Gạch xây	Gạch rỗng 2 lỗ	viên		40 x 80 x 180 mm	Công ty TNHH Toàn Tâm- Nhà cung vấp DNTN SX gạch Tuynel Hoàng Bảo Trâm (phiếu khảo sát tại các cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán ở khu vực huyện Châu Thành	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá bán tăng		950		
Gạch xây	Gạch rỗng mi	viên		40 x 80 x 180 mm	Công ty TNHH Toàn Tâm- Nhà cung vấp DNTN SX gạch Tuynel Hoàng Bảo Trâm (phiếu khảo sát tại các cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán ở khu vực huyện Châu Thành	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá bán tăng		475		
Gạch xây	Gạch rỗng 4 lỗ	viên		80 x 80 x 180 mm	Công ty CPXD và VLXD Hội Ngõ - Nhà cung cấp cơ sở gạch Hoàng Gia (phiếu khảo sát tại các cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển	Giá không đổi	950			
Gạch xây	Gạch rỗng 2 lỗ	viên		40 x 80 x 180 mm	Công ty CPXD và VLXD Hội Ngõ - Nhà cung cấp cơ sở gạch Hoàng Gia (phiếu khảo sát tại các cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển	Giá không đổi	950			
Gạch xây	Gạch mi	viên		80 x 80 x 90 mm	Công ty CPXD và VLXD Hội Ngõ - Nhà cung cấp cơ sở gạch Hoàng Gia (phiếu khảo sát tại các cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển	Giá không đổi	475			
Gạch xây	Gạch bê tông cốt liệu: Gạch ống 4 lỗ	viên	QCVN 16:2019/BXD	80x80x180 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		1.364			
Gạch xây	Gạch bê tông cốt liệu: Gạch thê đặc	viên	QCVN 16:2019/BXD	40x80x180 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		1.273			
Gạch xây	Gạch bê tông cốt liệu: Gạch xây dưng Block T10	viên	QCVN 16:2019/BXD	90x190x390 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		6.364			
Gạch xây	Gạch bê tông cốt liệu: Gạch xây dưng Block T20	viên	QCVN 16:2019/BXD	190x190x390 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		12.727			
Gạch xây	Gạch bê tông cốt liệu: Gạch2 lỗ	viên	QCVN 16:2019/BXD	80x80x180 mm	Công ty TNHH SX Vật liệu XD Đại Thắng	Việt Nam		Giao tại nhà máy Đại Thắng, giá không bao gồm vận chuyển, giao tại nơi bán		1.182			
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch chữ I màu xám 195x160x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				106.500	
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch chữ I màu xám 195x160x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				104.500	
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch chữ I màu vàng, đỏ 195x160x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				112.109	
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch chữ I màu vàng, đỏ 195x160x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				110.109	
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch con sấu màu xám 220x110x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				105.150	
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch con sấu màu xám 220x110x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				103.150	
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch con sấu màu vàng, đỏ 220x110x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				110.627	
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch con sấu màu vàng, đỏ 220x110x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				108.627	

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch con sáu màu xám ghi 220x110x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán khu vực Gò Dầu	Xe 30 tấn có cầu				111.136	
Gạch xây	Gạch Bê Tông Tự Chèn : Gạch con sáu màu xám ghi 220x110x60mm, m200	m2	TCVN 6476: 1999		Công ty Cổ phần CIC39	Việt Nam	Giá bán tại khu vực Trảng Bàng	Xe 30 tấn có cầu				109.136	
Gạch xây	Gạch ống	viên			Cửa hàng VLXD Quốc Toàn - Lò gạch Cosineo (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn huyện Tân Châu	Đã bao gồm phí vận chuyển trong địa bàn huyện	Giá bán tăng				1.200
Gạch xây	Gạch 4 lỗ	viên			Công ty TNHH TM Vật tư xây dựng Phát Đạt	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			1.100	
Gạch xây	Gạch 2 lỗ	viên			Công ty TNHH TM Vật tư xây dựng Phát Đạt	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			1.100	
Gạch xây	Gạch mi	viên			Công ty TNHH TM Vật tư xây dựng Phát Đạt	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			550	
Gạch xây	Gạch 4 lỗ	viên			Công ty TNHH MTV VLXD Phi Châu	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá bán tăng			1.150	
Gạch xây	Gạch 2 lỗ	viên			Công ty TNHH MTV VLXD Phi Châu	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá bán tăng			1.150	
Gạch xây	Gạch mi	viên			Công ty TNHH MTV VLXD Phi Châu	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá bán tăng			575	
Gạch xây	Gạch 4 lỗ	viên			Cửa hàng VLXD Minh Hoài	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			1.000	
Gạch xây	Gạch 2 lỗ	viên			Cửa hàng VLXD Minh Hoài	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			1.000	
Gạch xây	Gạch mi	viên			Cửa hàng VLXD Minh Hoài	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			500	
Gạch xây	Gạch ống	viên			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Giá bán trên 1500 viên, lò gạch Trung Dân				1.000
Gạch xây	Gạch thẻ	viên			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Có thể kết hợp gọi cùng gạch ống Giá bán lẻ được tính như giá gạch ống, lò gạch Trung Dân				1.000
Gạch xây	Gạch Demi	viên			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Có thể kết hợp gọi cùng gạch ống				500
Sơn	TUYLIPS SEALER Sơn lót kháng kiềm nội thất TKT-122	kg	QCVN16:2023/BXD	Đồng thùng	Công ty cổ phần sản xuất TLG Việt Nam	Việt Nam		Đến chân công trình		48.000	48.000	48.000	48.000
Sơn	TUYLIPS INT SUPER SEALER Sơn lót kháng kiềm nội thất cao cấp: TKT-123	kg	QCVN16:2023/BXD	Đồng thùng	Công ty cổ phần sản xuất TLG Việt Nam	Việt Nam		Đến chân công trình		62.000	62.000	62.000	62.000
Sơn	TUYLIPS SUPER PRIMER Sơn lót kháng kiềm ngoại thất cao cấp: TKN-222	kg	QCVN16:2023/BXD	Đồng thùng	Công ty cổ phần sản xuất TLG Việt Nam	Việt Nam		Đến chân công trình		91.000	91.000	91.000	91.000
Sơn	TUYLIPS SILVER Sơn mịn nội thất cao cấp: TT-125	kg	QCVN16:2023/BXD	Đồng thùng	Công ty cổ phần sản xuất TLG Việt Nam	Việt Nam		Đến chân công trình		34.000	34.000	34.000	34.000
Sơn	bột trét tường: bột NIPPON INTER nội thất	kg		40 kg	Công ty TNHH TMDV & XNK Phú Sĩ 1 (NPP của Công ty TNHH Nippon Paint Việt Nam)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực thị xã Hòa Thành	Đã bao gồm chi phí vận chuyển tại địa bàn TX. Hòa Thành		351.000			
Sơn	bột trét tường: bột NIPPON WEATHERBOND ngoại thất	kg		40 kg	Công ty TNHH TMDV & XNK Phú Sĩ 1 (NPP của Công ty TNHH Nippon Paint Việt Nam)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực thị xã Hòa Thành	Đã bao gồm chi phí vận chuyển tại địa bàn TX. Hòa Thành		405.000			
Sơn	Sơn lót kiềm: Nippon Matex Sealer nội thất	kg		27 kg	Công ty TNHH TMDV & XNK Phú Sĩ 1 (NPP của Công ty TNHH Nippon Paint Việt Nam)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực thị xã Hòa Thành	Đã bao gồm chi phí vận chuyển tại địa bàn TX. Hòa Thành		1.445.400			
Sơn	Sơn lót kiềm: Nippon Supermatex Sealer ngoại thất	kg		27 kg	Công ty TNHH TMDV & XNK Phú Sĩ 1 (NPP của Công ty TNHH Nippon Paint Việt Nam)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực thị xã Hòa Thành	Đã bao gồm chi phí vận chuyển tại địa bàn TX. Hòa Thành		2.259.000			
Sơn	Sơn phủ nội thất: Nippon Odour-Less kháng khuẩn	kg		21 kg	Công ty TNHH TMDV & XNK Phú Sĩ 1 (NPP của Công ty TNHH Nippon Paint Việt Nam)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực thị xã Hòa Thành	Đã bao gồm chi phí vận chuyển tại địa bàn TX. Hòa Thành		2.753.100			
Sơn	Bột trét nội thất Nippon Interior Putty	kg	TCVN 7239:2014	40 kg	Công ty TNHH Nippon Paint (Việt Nam)	Việt Nam		Không có thông tin		9.300	9.300	9.300	9.300
Sơn	Sơn lót nội thất: Matex Sealer	lít	QCVN 16:2023/BXD	17 L; 5L	Công ty TNHH Nippon Paint (Việt Nam)	Việt Nam		Không có thông tin		118.600	118.600	118.600	118.600
Sơn	Sơn lót ngoại thất: Nippon WeatherGard Sealer	lít	QCVN 16:2023/BXD	18 L; 15L; 5L	Công ty TNHH Nippon Paint (Việt Nam)	Việt Nam		Không có thông tin		298.200	298.200	298.200	298.200
Sơn	Sơn nội thất: Odour - Less Sealer	lít	QCVN 16:2023/BXD	15 L; 5L	Công ty TNHH Nippon Paint (Việt Nam)	Việt Nam		Không có thông tin		245.600	245.600	245.600	245.600
Sơn	Sơn giao thông lót	kg			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		94.100	94.100	94.100	94.100
Sơn	Sơn giao thông trắng 20% hạt phản quang tiêu chuẩn TCVN (JFPT25)	kg			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		31.100	31.100	31.100	31.100
Sơn	Sơn kẻ vạch đường, sơn lạnh (màu trắng, đen) (JOWAY)	kg			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		153.000	153.000	153.000	153.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Son	Sơn kẻ vạch đường, sơn lạnh (màu vàng, đỏ) (JOWAY)	kg			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		190.500	190.500	190.500	190.500
Son	Hạt phân quang	kg			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		25.000	25.000	25.000	25.000
Son	Jothiner Joway	kg			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		86.000	86.000	86.000	86.000
Son	Sơn phủ (LOTUS)	thùng			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		5.755.300	5.755.300	5.755.300	5.755.300
Son	Sơn lót (PROS Dự Án)	thùng			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		2.855.000	2.855.000	2.855.000	2.855.000
Son	Bột trét nội thất SP. FILLER Siêu trắng	bao			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		331.000	331.000	331.000	331.000
Son	Bột trét ngoại thất JOTON trắng	bao			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		414.000	414.000	414.000	414.000
Son	Sơn nước nội thất SENIOR	thùng			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		1.782.000	1.782.000	1.782.000	1.782.000
Son	Sơn nước ngoại thất JONY	thùng			Công ty CP L.Q JOTON	Việt Nam	Khối lượng cung cấp: theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.		2.590.000	2.590.000	2.590.000	2.590.000
Son	Sản phẩm sơn phủ nội thất: SKEY S600	lít	QCVN 16:2019/BXD	5L	Công ty TNHH Skey Việt Nam	Việt Nam	Số lượng tùy thuộc theo đơn hàng (bao vận chuyển và không có vận chuyển), giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		299.091	299.091	299.091	299.091
Son	Sản phẩm sơn phủ nội thất: SKEY S600	lít	QCVN 16:2019/BXD	18L	Công ty TNHH Skey Việt Nam	Việt Nam	Số lượng tùy thuộc theo đơn hàng (bao vận chuyển và không có vận chuyển), giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		956.364	956.364	956.364	956.364
Son	Sản phẩm sơn phủ nội thất: GOECO S610	lít	QCVN 16:2019/BXD	5L	Công ty TNHH Skey Việt Nam	Việt Nam	Số lượng tùy thuộc theo đơn hàng (bao vận chuyển và không có vận chuyển), giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		584.545	584.545	584.545	584.545
Son	Sản phẩm sơn phủ nội thất: GOECO S610	lít	QCVN 16:2019/BXD	18L	Công ty TNHH Skey Việt Nam	Việt Nam	Số lượng tùy thuộc theo đơn hàng (bao vận chuyển và không có vận chuyển), giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		1.895.455	1.895.455	1.895.455	1.895.455
Son	Sản phẩm sơn phủ nội thất, bóng: TANI CLEAN S620	lít	QCVN 16:2019/BXD	1L	Công ty TNHH Skey Việt Nam	Việt Nam	Số lượng tùy thuộc theo đơn hàng (bao vận chuyển và không có vận chuyển), giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		314.545	314.545	314.545	314.545
Son	Sản phẩm sơn phủ nội thất, bóng: TANI CLEAN S620	lít	QCVN 16:2019/BXD	5L	Công ty TNHH Skey Việt Nam	Việt Nam	Số lượng tùy thuộc theo đơn hàng (bao vận chuyển và không có vận chuyển), giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		1.355.455	1.355.455	1.355.455	1.355.455
Son	bột trét tường ngoại thất MORICHI	bao	TCVN 7239:2014	bao 40kg	CTY CP SON ICHI VIỆT NAM	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	bao vận chuyển tại trung tâm TP. Tây Ninh (khu vực huyện, thị xã vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng mua)		490.000	490.000	490.000	490.000
Son	bột trét tường nội thất MORICHI	bao	TCVN 7239:2014	bao 40kg	CTY CP SON ICHI VIỆT NAM	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	bao vận chuyển tại trung tâm TP. Tây Ninh (khu vực huyện, thị xã vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng mua)		373.000	373.000	373.000	373.000
Son	Sơn ngoại thất MORICHI	lon	QCVN 16:2019/BXD	05L	CTY CP SON ICHI VIỆT NAM	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	bao vận chuyển tại trung tâm TP. Tây Ninh (khu vực huyện, thị xã vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng mua)		414.000	414.000	414.000	414.000
Son	Sơn nội thất MORICHI	lon	QCVN 16:2019/BXD	05L	CTY CP SON ICHI VIỆT NAM	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	bao vận chuyển tại trung tâm TP. Tây Ninh (khu vực huyện, thị xã vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng mua)		315.000	315.000	315.000	315.000
Son	Sơn phủ nội thất cao cấp MORICHI GARNET kháng khuẩn	thùng	QCVN 16:2019/BXD	18L	CTY CP SON ICHI VIỆT NAM	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	bao vận chuyển tại trung tâm TP. Tây Ninh (khu vực huyện, thị xã vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng mua)		1.656.000	1.656.000	1.656.000	1.656.000
Son	Sơn chống thấm đa năng MORICHI LOCK	thùng	QCVN 16:2019/BXD	20kg	CTY CP SON ICHI VIỆT NAM	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	bao vận chuyển tại trung tâm TP. Tây Ninh (khu vực huyện, thị xã vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng mua)		3.365.000	3.365.000	3.365.000	3.365.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Son	DULUX WEATHERSHIELD Bề mặt mờ - sơn ngoài nhà	lon	QCVN 16:2019/BXD	1 lít	Công ty TNHH Nhà Đẹp Cát Tường (Nhà phân phối)-Công ty TNHH Sơn Akzo Nobel Việt Nam	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		344.000	344.000	344.000	344.000
Son	DULUX WEATHERSHIELD Bề mặt mờ - sơn ngoài nhà	lon	QCVN 16:2019/BXD	5 lít	Công ty TNHH Nhà Đẹp Cát Tường (Nhà phân phối)-Công ty TNHH Sơn Akzo Nobel Việt Nam	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		1.542.000	1.542.000	1.542.000	1.542.000
Son	DULUX WEATHERSHIELD Bề mặt mờ - sơn ngoài nhà	thùng	QCVN 16:2019/BXD	15 lít	Công ty TNHH Nhà Đẹp Cát Tường (Nhà phân phối)-Công ty TNHH Sơn Akzo Nobel Việt Nam	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		4.394.000	4.394.000	4.394.000	4.394.000
Son	Unimax siêu bóng ngoại thất	lon	QCVN 16:2019/BXD	1 lít	Công ty TNHH Nhà Đẹp Cát Tường (Nhà phân phối)-Công ty CP Sơn và chống thấm Việt Nhật	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		218.182	218.182	218.182	218.182
Son	Unimax siêu bóng ngoại thất	thùng	QCVN 16:2019/BXD	5 lít	Công ty TNHH Nhà Đẹp Cát Tường (Nhà phân phối)-Công ty CP Sơn và chống thấm Việt Nhật	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		1.084.545	1.084.545	1.084.545	1.084.545
Son	Sơn nước cao cấp ngoại trời GOLDSUN (nhóm màu chuẩn)	lon	QCVN 16:2019/BXD	1 lít	Công ty TNHH Nhà Đẹp Cát Tường (Nhà phân phối)-Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		321.818	321.818	321.818	321.818
Son	Sơn nước cao cấp ngoại trời GOLDSUN (nhóm màu chuẩn)	thùng	QCVN 16:2019/BXD	5 lít	Công ty TNHH Nhà Đẹp Cát Tường (Nhà phân phối)-Công ty TNHH MTV Sơn Petrolimex	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		1.571.818	1.571.818	1.571.818	1.571.818
Son	Sơn nội thất cao cấp mùi tự nhiên Mykolor Touch low odor	lon	QCVN 16:2019/BXD	1 lít	Công ty TNHH TMDV XD Đăng Phát (Nhà phân phối)- Cty 4 Orange	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình địa bàn tỉnh Tây Ninh		384.000	384.000	384.000	384.000
Son	Sơn nội thất cao cấp mùi tự nhiên Mykolor Touch low odor	lon	QCVN 16:2019/BXD	4,5 lít	Công ty TNHH TMDV XD Đăng Phát (Nhà phân phối)- Cty 4 Orange	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình địa bàn tỉnh Tây Ninh		1.780.000	1.780.000	1.780.000	1.780.000
Son	Sơn nước nội thất cao cấp bóng hoàn hảo Mykolor Touch premium finish for Int	lon	QCVN 16:2019/BXD	4,5 lít	Công ty TNHH TMDV XD Đăng Phát (Nhà phân phối)- Cty 4 Orange	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình địa bàn tỉnh Tây Ninh		1.450.000	1.450.000	1.450.000	1.450.000
Son	Sơn nước nội thất cao cấp bóng hoàn hảo Mykolor Touch premium finish for Int	thùng	QCVN 16:2019/BXD	18 lít	Công ty TNHH TMDV XD Đăng Phát (Nhà phân phối)- Cty 4 Orange	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình địa bàn tỉnh Tây Ninh		4.638.000	4.638.000	4.638.000	4.638.000
Son	Sơn nước nội thất cao cấp bóng mờ Mykolor Touch neo-matte for Int	lon	QCVN 16:2019/BXD	4,5 lít	Công ty TNHH TMDV XD Đăng Phát (Nhà phân phối)- Cty 4 Orange	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình địa bàn tỉnh Tây Ninh		1.216.000	1.216.000	1.216.000	1.216.000
Son	Sơn nước nội thất cao cấp bóng mờ Mykolor Touch neo-matte for Int	thùng	QCVN 16:2019/BXD	15 lít	Công ty TNHH TMDV XD Đăng Phát (Nhà phân phối)- Cty 4 Orange	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình địa bàn tỉnh Tây Ninh		4.108.000	4.108.000	4.108.000	4.108.000
Son	bột trét tường nội thất cao cấp Mykolor Touch powder putty for interior	bao	TCCS 974.10:2017/4 ORANGCE	40kg	Công ty TNHH TMDV XD Đăng Phát (Nhà phân phối)- Cty 4 Orange	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình địa bàn tỉnh Tây Ninh		407.000	407.000	407.000	407.000
Son	bột trét tường ngoại thất cao cấp Mykolor Touch powder putty for int & ext	bao	TCCS 642.10:2018/4 ORANGCE	40kg	Công ty TNHH TMDV XD Đăng Phát (Nhà phân phối)- Cty 4 Orange	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình địa bàn tỉnh Tây Ninh		466.000	466.000	466.000	466.000
Son	bột trét nội thất mịn VETONIC	bao	TCCS 02:2020/DURA-BT	40kg	Công ty Sơn DURA Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		300.000	300.000	300.000	300.000
Son	LAVENDER NỘI THẤT MỊN ECO	lon	QCVN 16:2019/BXD	0,5 lít	Công ty Sơn DURA Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		222.000	222.000	222.000	222.000
Son	LAVENDER NỘI THẤT MỊN ECO	thùng	QCVN 16:2019/BXD	18 lít	Công ty Sơn DURA Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		705.000	705.000	705.000	705.000
Son	LAVENDER NGOẠI THẤT ĐA DỤNG	lon	QCVN 16:2019/BXD	0,5 lít	Công ty Sơn DURA Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		518.000	518.000	518.000	518.000
Son	LAVENDER NGOẠI THẤT ĐA DỤNG	thùng	QCVN 16:2019/BXD	18 lít	Công ty Sơn DURA Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		1.711.000	1.711.000	1.711.000	1.711.000
Son	Sơn lót nội và ngoại thất LAVENDER ĐA DỤNG	lon	TCCS 03:2020/SL-DR	0,5 lít	Công ty Sơn DURA Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		596.000	596.000	596.000	596.000
Son	Sơn lót nội và ngoại thất LAVENDER ĐA DỤNG	thùng	TCCS 03:2020/SL-DR	18 lít	Công ty Sơn DURA Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		1.947.000	1.947.000	1.947.000	1.947.000
Son	bột trét nội và ngoại thất	kg	TCVN 7239:2014	40kg	Công ty CP Sơn Jymec	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm vận chuyển tới trung tâm Huyện-Thị xã-Thành Phố		11.227	11.227	11.227	11.227
Son	Sơn lót chống kiềm nội thất	kg	TCVN 8652:2020	24kg	Công ty CP Sơn Jymec	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm vận chuyển tới trung tâm Huyện-Thị xã-Thành Phố		123.955	123.955	123.955	123.955
Son	Sơn lót chống kiềm ngoại thất	kg	TCVN 8652:2020	24kg	Công ty CP Sơn Jymec	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm vận chuyển tới trung tâm Huyện-Thị xã-Thành Phố		163.455	163.455	163.455	163.455
Son	Sơn nội thất siêu trắng	kg	QCVN 16:2019/BXD	23kg	Công ty CP Sơn Jymec	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm vận chuyển tới trung tâm Huyện-Thị xã-Thành Phố		79.130	79.130	79.130	79.130
Son	Sơn nước mịn ngoại thất	kg	QCVN 16:2019/BXD	23kg	Công ty CP Sơn Jymec	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm vận chuyển tới trung tâm Huyện-Thị xã-Thành Phố		108.735	108.735	108.735	108.735

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Son	Son chống thấm	kg	QCVN 16:2019/BXD	20kg	Công ty CP Sơn Jymec	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm vận chuyển tới trung tâm Huyện-Thị xã-Thành Phố		177.091	177.091	177.091	177.091
Son	Bột trét Nippon Interior Putty	bao		40kg	Đại lý sơn Thiên Long - Nhà phân phối sơn Nippon huyện Bến Cầu - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	341.667	341.667	341.667	341.667
Son	Son lót nội thất Matex Sealer	thùng		17 lít	Đại lý sơn Thiên Long - Nhà phân phối sơn Nippon huyện Bến Cầu - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	1.734.259	1.734.259	1.734.259	1.734.259
Son	Son lót nội thất Odour-less Sealer	thùng		18 lít	Đại lý sơn Thiên Long - Nhà phân phối sơn Nippon huyện Bến Cầu - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	3.257.407	3.257.407	3.257.407	3.257.407
Son	Son phủ nội thất Nippon Paint SPOT-LESS PLUS	thùng		15 lít	Đại lý sơn Thiên Long - Nhà phân phối sơn Nippon huyện Bến Cầu - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	4.935.185	4.935.185	4.935.185	4.935.185
Son	Bột trét Nippon Exterior Putty	bao		40 kg	Đại lý sơn Thiên Long - Nhà phân phối sơn Nippon huyện Bến Cầu - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	449.074	449.074	449.074	449.074
Son	Son lót ngoại thất WeatherGard Sealer	thùng		18 lít	Đại lý sơn Thiên Long - Nhà phân phối sơn Nippon huyện Bến Cầu - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	4.525.000	4.525.000	4.525.000	4.525.000
Son	Son lót ngoại trời Super Matex Sealer	thùng		17 lít	Đại lý sơn Thiên Long - Nhà phân phối sơn Nippon huyện Bến Cầu - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	2.788.889	2.788.889	2.788.889	2.788.889
Son	Son nước ngoại thất Nippon WeatherGard Plus+	thùng		5 lít	Đại lý sơn Thiên Long - Nhà phân phối sơn Nippon huyện Bến Cầu - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	2.505.556	2.505.556	2.505.556	2.505.556
Son	Son nội thất cao cấp Kova K-871 Plus (bàn bóng, bóng - Nền S)	thùng		16 lít	Đại lý sơn Hoàng Trung - Nhà phân phối sơn Kova huyện Hòa Thành - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	4.773.148	4.773.148	4.773.148	4.773.148
Son	Son nội thất cao cấp Kova K-5500 Plus (mở, Bóng mờ, bàn bóng - Nền S)	thùng		3,5 lít	Đại lý sơn Hoàng Trung - Nhà phân phối sơn Kova huyện Hòa Thành - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	972.222	972.222	972.222	972.222
Son	Son nội thất Kova K-260 Plus (mở - nền S)	thùng		16 lít	Đại lý sơn Hoàng Trung - Nhà phân phối sơn Kova huyện Hòa Thành - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	2.564.815	2.564.815	2.564.815	2.564.815
Son	Son nội thất Kova K-203 Plus (mở - nền S)	thùng		3,5 lít	Đại lý sơn Hoàng Trung - Nhà phân phối sơn Kova huyện Hòa Thành - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	412.037	412.037	412.037	412.037
Son	Son nội thất Kova Fix Up (mở - nền S)	thùng		16 lít	Đại lý sơn Hoàng Trung - Nhà phân phối sơn Kova huyện Hòa Thành - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	1.819.444	1.819.444	1.819.444	1.819.444
Son	Son nội thất Kova Vista++ (mở - nền S)	thùng		3,5 lít	Đại lý sơn Hoàng Trung - Nhà phân phối sơn Kova huyện Hòa Thành - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	319.444	319.444	319.444	319.444
Son	Son nội thất Kova Fit (mở - nền S)	thùng		16 lít	Đại lý sơn Hoàng Trung - Nhà phân phối sơn Kova huyện Hòa Thành - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	1.393.519	1.393.519	1.393.519	1.393.519
Son	Son lót nội thất kháng kiềm Kova K-109	thùng		3,5 lít	Đại lý sơn Hoàng Trung - Nhà phân phối sơn Kova huyện Hòa Thành - Tây Ninh (<u>Khảo sát tại cửa hàng</u>)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	250.000	250.000	250.000	250.000
Son	bột trét nội thất cao cấp KOVA CITY	bao	TCVN 7239:2014	40kg	Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		473.636	473.636	473.636	473.636
Son	bột trét ngoại thất cao cấp KOVA CITY	bao	TCVN 7239:2014	40kg	Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		627.273	627.273	627.273	627.273
Son	Mastic dẻo KOVA Đa Năng (6kg)	thùng	TCCS204:2023/KOVA NANOPRO	6kg	Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		241.818	241.818	241.818	241.818
Son	Mastic dẻo KOVA Đa Năng (25kg)	thùng	TCCS204:2023/KOVA NANOPRO	25kg	Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		953.636	953.636	953.636	953.636
Son	Mastic Epoxy KOVA KL-5 sân (5kg)	bộ	TCCS75:2018/KOVAN ANOPRO	5kg	Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		788.182	788.182	788.182	788.182
Son	Son chống cháy KOVA NANOPRO Fire-Resistant	kg	TCVN8652:2020		Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		236.200	236.200	236.200	236.200
Son	Mastic Epoxy KOVA KL-5 tường (5kg)	bộ	TCCS76:2018/KOVAN ANOPRO	5kg	Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		515.455	515.455	515.455	515.455
Son	Son nội thất KOVA FIT	thùng	TCVN 8652:2020 QCVN 16:2023/BXD	16 lít	Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		1.013.636	1.013.636	1.013.636	1.013.636
Son	Son ngoại thất KOVA K-265 Plus	thùng	TCVN 8652:2020 QCVN 16:2023/BXD	16 lít	Tập Đoàn Sơn KOVA - Công Ty TNHH KOVA NANOPRO	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		2.696.364	2.696.364	2.696.364	2.696.364
Son	Son phủ nội thất Sammy Eco Matt - SCI	thùng	QCVN 16:2023/BXD	23 kg	Công ty CP Lavis Brother Coating	Việt Nam	Tùy theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		772.727	772.727	772.727	772.727

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Son	Son phủ nội thất Lavisson Amsterdam Sammy	thùng	QCVN 16:2023/BXD	17 kg	Công Ty CP Lavis Brother Coating	Việt Nam	Tùy theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		1.422.727	1.422.727	1.422.727	1.422.727
Son	Son phủ ngoại thất Sammy Eco Tex	thùng	QCVN 16:2023/BXD	23 kg	Công Ty CP Lavis Brother Coating	Việt Nam	Tùy theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		1.845.455	1.845.455	1.845.455	1.845.455
Son	Son phủ ngoại thất Lavisson Amsterdam Tex Extra	thùng	QCVN 16:2023/BXD	17 kg	Công Ty CP Lavis Brother Coating	Việt Nam	Tùy theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		2.004.545	2.004.545	2.004.545	2.004.545
Son	Son phủ lót Sammy Eco Sealer	thùng	QCVN 16:2023/BXD	23 kg	Công Ty CP Lavis Brother Coating	Việt Nam	Tùy theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		1.409.091	1.409.091	1.409.091	1.409.091
Son	Son phủ lót Lavisson Amsterdam Fix	thùng	QCVN 16:2023/BXD	17 kg	Công Ty CP Lavis Brother Coating	Việt Nam	Tùy theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		2.000.000	2.000.000	2.000.000	2.000.000
Son	bột bả Lavisson Amsterdam Exterior Putty - LA503	bao	TCVN 7239:2014	40 kg	Công Ty CP Lavis Brother Coating	Việt Nam	Tùy theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		318.182	318.182	318.182	318.182
Son	bột bả Lavisson Amsterdam Exterior Putty - LA502	bao	TCVN 7239:2014	40 kg	Công Ty CP Lavis Brother Coating	Việt Nam	Tùy theo yêu cầu của bên mua, giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		363.636	363.636	363.636	363.636
Son	Son đá hạt	thùng		25kg	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH PUMA PAINT Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	2.850.909	2.850.909	2.850.909	2.850.909
Son	Son giả đá	thùng		20kg	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH PUMA PAINT Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	4.263.636	4.263.636	4.263.636	4.263.636
Son	bột trét cao cấp trong nhà SKY BLUE 444	bao		40kg	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH PUMA PAINT Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	278.182	278.182	278.182	278.182
Son	Son chống thấm cho mái ngói, tường đứng, vách song. Chịu thời tiết, kháng tia UV tốt, có 18 màu chuẩn WEATHER GOLD.	thùng		20kg	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH PUMA PAINT Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	3.616.364	3.616.364	3.616.364	3.616.364
Son	Son giả bê tông	thùng		5kg	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH PUMA PAINT Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.336.364	1.336.364	1.336.364	1.336.364
Son	Son phủ nội thất Vini 111	thùng	QCVN 16:2023	17 lít	Công ty TNHH PUMA Paint Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		563.636	563.636	563.636	563.636
Son	Son phủ ngoại thất Vini 222	thùng	QCVN 16:2023	17 lít	Công ty TNHH PUMA Paint Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		1.361.818	1.361.818	1.361.818	1.361.818
Son	Son lót nội và ngoại thất 2-1	thùng	QCVN 16:2023	17 lít	Công ty TNHH PUMA Paint Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		1.265.455	1.265.455	1.265.455	1.265.455
Son	PM 717 CEMENT MEMBRANE	bộ	BS EN 14891:2017	35 kg	Công ty TNHH PUMA Paint Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		1.903.636	1.903.636	1.903.636	1.903.636
Son	Son phủ ngoại thất ECO PRO	thùng	QCVN 16:2019/BXD	25 kg	Công ty TNHH PUMA Paint Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		3.096.364	3.096.364	3.096.364	3.096.364
Son	Son phủ nội thất ECO PLAST	thùng	QCVN 16:2019/BXD	25 kg	Công ty TNHH PUMA Paint Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		1.230.909	1.230.909	1.230.909	1.230.909
Son	Son ngoại thất bảo vệ tối đa Xshield 8	thùng	QCVN 16:2019/BXD	18L	Công ty TNHH Son Kansai Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		3.107.407	3.107.407	3.107.407	3.107.407
Son	Son ngoại thất siêu hạng Xshield 12	lon	QCVN 16:2019/BXD	5L	Công ty TNHH Son Kansai Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		3.561.111	3.561.111	3.561.111	3.561.111
Son	Son chống thấm pha xi măng Water Proof	thùng	QCVN 16:2019/BXD	20 kg	Công ty TNHH Son Kansai Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		4.620.370	4.620.370	4.620.370	4.620.370
Son	Son chống thấm một thành phần Aqua Shield	thùng	QCVN 16:2019/BXD	18L	Công ty TNHH Son Kansai Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		4.887.963	4.887.963	4.887.963	4.887.963
Son	Son chống thấm pha xi măng Extra Proof	thùng	QCVN 16:2019/BXD	18 kg	Công ty TNHH Son Kansai Việt Nam	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển		3.981.481	3.981.481	3.981.481	3.981.481
Son	Son tường dạng nhũ tương - son phủ nội thất: Dulux Professional son nội thất A500; Dulux Professional Interior A500	lít	QCVN 08:2020/BCT QCVN 16:2023/BXD TCVN 8652:2020 TCCS 13/ANP		Công ty TNHH AkzoNobel Việt Nam	Việt Nam		Địa điểm giao hàng từ nhà máy tại Tp. Hồ Chí Minh tới chân công trình trong khu vực tỉnh Tây Ninh. Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	66.444	66.444	66.444	66.444
Son	Son tường dạng nhũ tương - son phủ nội thất: Son nội thất Dulux Professional Diamond care kháng khuẩn; Dulux Professional Diamond care	lít	QCVN 08:2020/BCT QCVN 16:2023/BXD TCVN 8652:2020 TCCS 15/ANP		Công ty TNHH AkzoNobel Việt Nam	Việt Nam		Địa điểm giao hàng từ nhà máy tại Tp. Hồ Chí Minh tới chân công trình trong khu vực tỉnh Tây Ninh. Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	241.944	241.944	241.944	241.944
Son	Son tường dạng nhũ tương - son phủ nội thất: Son nội thất Dulux Professional Diamond A1000; Dulux Professional Diamond A1000	lít	QCVN 08:2020/BCT QCVN 16:2023/BXD TCVN 8652:2020 TCCS 34/ANP		Công ty TNHH AkzoNobel Việt Nam	Việt Nam		Địa điểm giao hàng từ nhà máy tại Tp. Hồ Chí Minh tới chân công trình trong khu vực tỉnh Tây Ninh. Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	234.500	234.500	234.500	234.500
Son	Son tường dạng nhũ tương - son phủ nội thất: Dulux Professional son nội thất kháng khuẩn; Dulux Professional Interior Anti-Bacteria	lít	QCVN 08:2020/BCT QCVN 16:2023/BXD TCVN 8652:2020 TCCS 61/ANP		Công ty TNHH AkzoNobel Việt Nam	Việt Nam		Địa điểm giao hàng từ nhà máy tại Tp. Hồ Chí Minh tới chân công trình trong khu vực tỉnh Tây Ninh. Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	98.944	98.944	98.944	98.944

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Son	Son tường dạng nhũ tương - son phủ nội thất: Dulux Professional son nội thất A390; Dulux Professional Interior A390	lít	QCVN 08:2020/BCT QCVN 16:2023/BXD TCVN 8652:2020 TCCS 101/ANP		Công ty TNHH AkzoNobel Việt Nam	Việt Nam		Địa điểm giao hàng từ nhà máy tại Tp. Hồ Chí Minh tới chân công trình trong khu vực tỉnh Tây Ninh. Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	48.278	48.278	48.278	48.278
Son	Son tường dạng nhũ tương - son phủ nội thất: Son nội thất lau chùi vượt trội Dulux Professional; Interior Washable Dulux Professional Interior Washable	lít	QCVN 08:2020/BCT QCVN 16:2023/BXD TCVN 8652:2020 TCCS 14/ANP		Công ty TNHH AkzoNobel Việt Nam	Việt Nam		Địa điểm giao hàng từ nhà máy tại Tp. Hồ Chí Minh tới chân công trình trong khu vực tỉnh Tây Ninh. Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	111.556	111.556	111.556	111.556
Son	Son tường dạng nhũ tương - son phủ nội thất: Son nội thất lau chùi Dulux Professional; Interior Cleanable Dulux Professional Interior Cleanable	lít	QCVN 08:2020/BCT QCVN 16:2023/BXD TCVN 8652:2020 TCCS 36/ANP		Công ty TNHH AkzoNobel Việt Nam	Việt Nam		Địa điểm giao hàng từ nhà máy tại Tp. Hồ Chí Minh tới chân công trình trong khu vực tỉnh Tây Ninh. Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	86.111	86.111	86.111	86.111
Son	Son tường dạng nhũ tương - son phủ nội thất: Dulux Professional son ngoại thất E700; Dulux Professional Exterior E700	lít	QCVN 08:2020/BCT QCVN 16:2023/BXD TCVN 8652:2020 TCCS 19/ANP		Công ty TNHH AkzoNobel Việt Nam	Việt Nam		Địa điểm giao hàng từ nhà máy tại Tp. Hồ Chí Minh tới chân công trình trong khu vực tỉnh Tây Ninh. Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	156.889	156.889	156.889	156.889
Son	Bột trét nội thất cao cấp KOVA CITY	kg	TCVN 7239:2014	40kg	NPP Sơn & Chống thấm Công ty TNHH Đại Phát (phần phối sản phẩm Công ty TNHH Kova Nanopro)	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc xếp đến các công trình xây dựng trong khu vực tỉnh Tây Ninh		12.727	12.727	12.727	12.727
Son	Son lót nội thất kháng kiềm Kova Effective Ultra	lít	QCVN 16:2023/BXD	16L; 3,5L	NPP Sơn & Chống thấm Công ty TNHH Đại Phát (phần phối sản phẩm Công ty TNHH Kova Nanopro)	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc xếp đến các công trình xây dựng trong khu vực tỉnh Tây Ninh		143.636	143.636	143.636	143.636
Son	Son nội thất Kova Effective 2in1 (Màu trắng)	lít	TCVN 8652:2020	16L; 3,5L	NPP Sơn & Chống thấm Công ty TNHH Đại Phát (phần phối sản phẩm Công ty TNHH Kova Nanopro)	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc xếp đến các công trình xây dựng trong khu vực tỉnh Tây Ninh		168.182	168.182	168.182	168.182
Son	bột trét ngoại thất cao cấp KOVA CITY	kg	TCVN 7239:2014	40kg	NPP Sơn & Chống thấm Công ty TNHH Đại Phát (phần phối sản phẩm Công ty TNHH Kova Nanopro)	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc xếp đến các công trình xây dựng trong khu vực tỉnh Tây Ninh		16.364	16.364	16.364	16.364
Son	Son lót ngoại thất kháng kiềm Kova Effective Ultra	lít	QCVN 16:2023/BXD	16L; 3,5L	NPP Sơn & Chống thấm Công ty TNHH Đại Phát (phần phối sản phẩm Công ty TNHH Kova Nanopro)	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc xếp đến các công trình xây dựng trong khu vực tỉnh Tây Ninh		222.727	222.727	222.727	222.727
Son	Son lót ngoại thất kháng kiềm Kova Effective	lít	QCVN 16:2023/BXD	16L; 3,5L	NPP Sơn & Chống thấm Công ty TNHH Đại Phát (phần phối sản phẩm Công ty TNHH Kova Nanopro)	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc xếp đến các công trình xây dựng trong khu vực tỉnh Tây Ninh		168.182	168.182	168.182	168.182
Thép xây dựng	Thép gân (Thép vằn) (POMINA CB300); Thép tròn đặc Ø6 Pomina	kg			Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		13.900	13.900	13.900	13.900
Thép xây dựng	Thép gân (Thép vằn) (POMINA CB300); Thép tròn đặc Ø8 Pomina	kg			Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		13.900	13.900	13.900	13.900
Thép xây dựng	Thép gân (Thép vằn) (POMINA CB300); Thép gân Ø10 Pomina CB300	cây		6,25 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		89.300	89.300	89.300	89.300
Thép xây dựng	Thép gân (Thép vằn) (POMINA CB300); Thép gân Ø12 Pomina CB300	cây		9,77 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		139.500	139.500	139.500	139.500
Thép xây dựng	Thép gân (Thép vằn) (POMINA CB300); Thép gân Ø14 Pomina CB300	cây		13,45 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		192.100	192.100	192.100	192.100
Thép xây dựng	Thép gân (Thép vằn) (VINAKYOEI); Thép tròn đặc Ø6 Vinakyoei	kg			Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		14.700	14.700	14.700	14.700
Thép xây dựng	Thép gân (Thép vằn) (VINAKYOEI); Thép tròn đặc Ø8 Vinakyoei	kg			Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		14.700	14.700	14.700	14.700
Thép xây dựng	Thép gân (Thép vằn) (VINAKYOEI); Thép gân Ø10 Vinakyoei	cây		6,93 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		104.700	104.700	104.700	104.700

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Thép xây dựng	Thép hình (HOA SEN): Ống thép mạ kẽm HS 14x14 (0,7 li)	cây		1,74 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		30.200	30.200	30.200	30.200
Thép xây dựng	Thép hình (HOA SEN): Ống thép mạ kẽm HS 14x14 (0,8 li)	cây		1,97 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		34.200	34.200	34.200	34.200
Thép xây dựng	Thép hình (HOA SEN): Ống thép mạ kẽm HS 14x14 (0,9 li)	cây		2,19 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		38.000	38.000	38.000	38.000
Thép xây dựng	Thép hình (HOA SEN): Ống thép mạ kẽm HS 14x14 (1,1 li)	cây		2,63 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		45.700	45.700	45.700	45.700
Thép xây dựng	Thép hình (HOA SEN): Ống thép mạ kẽm HS 16x16 (0,9 li)	cây		2,53 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		44.000	44.000	44.000	44.000
Thép xây dựng	Thép hình (ÔNG THIỆP MÀ KẼM HÒA PHÁT): Ống thép mạ kẽm HP 14x14 (0,7 li)	cây		1,74 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		29.600	29.600	29.600	29.600
Thép xây dựng	Thép hình (ÔNG THIỆP MÀ KẼM HÒA PHÁT): Ống thép mạ kẽm HP 14x14 (0,8 li)	cây		1,97 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		33.500	33.500	33.500	33.500
Thép xây dựng	Ống thép mạ kẽm NK 13x26 (0,7 li)	cây		2,20 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		37.100	37.100	37.100	37.100
Thép xây dựng	Ống thép mạ kẽm NK 13x26 (0,8 li)	cây		2,54 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		42.800	42.800	42.800	42.800
Thép xây dựng	Ống thép mạ kẽm NK 13x26 (0,9 li)	cây		2,89 kg/cây	Công ty TNHH SX XD TM và DV Huỳnh Anh	Việt Nam	Giá bán trên toàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm phí vận chuyển (vận chuyển tùy thuộc vào giá trị đơn hàng và địa điểm giao hàng)		48.200	48.200	48.200	48.200
Thép xây dựng	Sắt Φ 6 Nhật Vina Kyoei	kg	TCVN 1651-1:2008	6,0 mm	Công ty TNHH NKK TM CN DV Hùng Duyệt (Nhà phân phối Vina Kyoei)	Việt Nam		Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	15.455	15.455	15.455	15.455
Thép xây dựng	Sắt Φ 8 Nhật Vina Kyoei	kg	TCVN 1651-1:2008	8,0 mm	Công ty TNHH NKK TM CN DV Hùng Duyệt (Nhà phân phối Vina Kyoei)	Việt Nam		Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	15.455	15.455	15.455	15.455
Thép xây dựng	Sắt Φ 10 gần Nhật Vina Kyoei	cây	TCVN 1651-2:2018	11m70	Công ty TNHH NKK TM CN DV Hùng Duyệt (Nhà phân phối Vina Kyoei)	Việt Nam		Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	108.909	108.909	108.909	108.909
Thép xây dựng	Sắt Φ 12 gần Nhật Vina Kyoei	cây	TCVN 1651-2:2018	11m70	Công ty TNHH NKK TM CN DV Hùng Duyệt (Nhà phân phối Vina Kyoei)	Việt Nam		Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	154.727	154.727	154.727	154.727
Thép xây dựng	Sắt Φ 14 gần Nhật Vina Kyoei	cây	TCVN 1651-2:2018	11m70	Công ty TNHH NKK TM CN DV Hùng Duyệt (Nhà phân phối Vina Kyoei)	Việt Nam		Đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	210.364	210.364	210.364	210.364
Thép xây dựng	Sắt Φ 6, 8 Nhật	kg	TCVN 1661-2:2008 ASTM A615/A615M-20		Cửa hàng VLXD Tổng Thành Đạt (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong TT. Tân Biên	Giá không đổi				15.455
Thép xây dựng	Sắt Φ 10 gần Nhật	cây	TCVN 1661-2:2008 ASTM A615/A615M-20		Cửa hàng VLXD Tổng Thành Đạt (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong TT. Tân Biên	Giá không đổi				106.677
Thép xây dựng	Sắt Φ 12 gần Nhật	cây	TCVN 1661-2:2008 ASTM A615/A615M-20		Cửa hàng VLXD Tổng Thành Đạt (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong TT. Tân Biên	Giá không đổi				153.336
Thép xây dựng	Sắt Φ 14 gần Nhật	cây	TCVN 1661-2:2008 ASTM A615/A615M-20		Cửa hàng VLXD Tổng Thành Đạt (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong TT. Tân Biên	Giá không đổi				208.095
Thép xây dựng	Sắt Φ 16 gần Nhật	cây	TCVN 1661-2:2008 ASTM A615/A615M-20		Cửa hàng VLXD Tổng Thành Đạt (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong TT. Tân Biên	Giá không đổi				271.555

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Thép xây dựng	Sắt Φ 18 gân Nhật	cây	TCVN 1661-2:2008 ASTM A615/A615M-20		Cửa hàng VLXD Tòng Thành Đạt (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tòng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong TT. Tân Biên	Giá không đổi				344.023
Thép xây dựng	Thép hộp mạ kẽm Z080: 13mmx26mmx0.8mmx6.0m	kg	ASTM A500/A500M	cây 6m	Công ty CPTD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	19.890	19.890	19.890	19.890
Thép xây dựng	Thép hộp mạ kẽm Z080: 13mmx26mmx0.9mmx6.0m	kg	ASTM A500/A500M	cây 6m	Công ty CPTD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	19.890	19.890	19.890	19.890
Thép xây dựng	Thép ống mạ kẽm Z080:21mmx1.10mmx6.0m	kg	ASTM A500/A500M	cây 6m	Công ty CPTD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	19.700	19.700	19.700	19.700
Thép xây dựng	Thép ống mạ kẽm Z080:21mmx1.4mmx6.0m	kg	ASTM A500/A500M	cây 6m	Công ty CPTD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	19.700	19.700	19.700	19.700
Thép xây dựng	Thép ống mạ kẽm Z080:27mmx1.1mmx6.0m	kg	ASTM A500/A500M	cây 6m	Công ty CPTD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	19.700	19.700	19.700	19.700
Thép xây dựng	Thép ống mạ kẽm Z080:27mmx1.4mmx6.0m	kg	ASTM A500/A500M	cây 6m	Công ty CPTD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	19.700	19.700	19.700	19.700
Thép xây dựng	Thép cuộn 6mm CB240T	kg	TCVN 1651-1:2008	Thép cuộn 6mm (CB240T)	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	Giá bán tính từ trọng lượng thực tế, điều kiện thanh toán 30 ngày. Địa điểm giao hàng tại các nhà máy sản xuất và kho: - Công ty CP Thép VAS Tuệ Minh - Lô A5, Đường D2, KCN Đất Cuộc (Khu B), xã Bắc Tân Uyên, TP. HCM - Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường - KP 3, P. Hòa Lợi, TP. HCM - Tổng kho thép VAS Miền Tây - Ấp An Ninh, X. An Lạc, Tp. Cần Thơ	Không có thông tin	Giá bán giảm Giá tại nơi bán	14.260	14.260	14.260	14.260
Thép xây dựng	Thép cuộn 8mm CB240T	kg	TCVN 1651-1:2008	Thép cuộn 8mm (CB240T)	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	Giá bán tính từ trọng lượng thực tế, điều kiện thanh toán 30 ngày. Địa điểm giao hàng tại các nhà máy sản xuất và kho: - Công ty CP Thép VAS Tuệ Minh - Lô A5, Đường D2, KCN Đất Cuộc (Khu B), xã Bắc Tân Uyên, TP. HCM - Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường - KP 3, P. Hòa Lợi, TP. HCM - Tổng kho thép VAS Miền Tây - Ấp An Ninh, X. An Lạc, Tp. Cần Thơ	Không có thông tin	Giá bán giảm Giá tại nơi bán	14.260	14.260	14.260	14.260
Thép xây dựng	Thép thanh vằn 10mm (Gr40)	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh vằn 10mm (Gr40)	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	Giá bán tính từ trọng lượng thực tế, điều kiện thanh toán 30 ngày. Địa điểm giao hàng tại các nhà máy sản xuất và kho: - Công ty CP Thép VAS Tuệ Minh - Lô A5, Đường D2, KCN Đất Cuộc (Khu B), xã Bắc Tân Uyên, TP. HCM - Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường - KP 3, P. Hòa Lợi, TP. HCM - Tổng kho thép VAS Miền Tây - Ấp An Ninh, X. An Lạc, Tp. Cần Thơ	Không có thông tin	Giá không đổi Giá tại nơi bán	14.480	14.480	14.480	14.480
Thép xây dựng	Thép thanh vằn 12-20mm (CB 300V/Gr40)	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh vằn 12-20mm (CB300V/Gr40)	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	Giá bán tính từ trọng lượng thực tế, điều kiện thanh toán 30 ngày. Địa điểm giao hàng tại các nhà máy sản xuất và kho: - Công ty CP Thép VAS Tuệ Minh - Lô A5, Đường D2, KCN Đất Cuộc (Khu B), xã Bắc Tân Uyên, TP. HCM - Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường - KP 3, P. Hòa Lợi, TP. HCM - Tổng kho thép VAS Miền Tây - Ấp An Ninh, X. An Lạc, Tp. Cần Thơ	Không có thông tin	Giá bán giảm Giá tại nơi bán	14.280	14.280	14.280	14.280

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Thép xây dựng	Thép thanh vằn 10mm (CB 400V/CB500)	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh vằn 10mm (CB400V/CB500)	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	Giá bán tính từ trọng lượng thực tế, điều kiện thanh toán 30 ngày. Địa điểm giao hàng tại các nhà máy sản xuất và kho: - Công ty CP Thép VAS Tuệ Minh - Lô A5, Đường D2, KCN Đất Cuốc (Khu B), xã Bắc Tân Uyên, TP. HCM - Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường - KP 3, P. Hòa Lợi, TP. HCM - Tổng kho thép VAS Miền Tây - Ấp An Ninh, X. An Lạc, Tp. Cần Thơ	Không có thông tin	Giá không đổi Giá tại nơi bán	14.660	14.660	14.660	14.660
Thép xây dựng	Thép thanh vằn 12-32mm (CB 400V/CB500)	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh vằn 12-20mm (CB400V/CB500)	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	Giá bán tính từ trọng lượng thực tế, điều kiện thanh toán 30 ngày. Địa điểm giao hàng tại các nhà máy sản xuất và kho: - Công ty CP Thép VAS Tuệ Minh - Lô A5, Đường D2, KCN Đất Cuốc (Khu B), xã Bắc Tân Uyên, TP. HCM - Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường - KP 3, P. Hòa Lợi, TP. HCM - Tổng kho thép VAS Miền Tây - Ấp An Ninh, X. An Lạc, Tp. Cần Thơ	Không có thông tin	Giá bán giảm Giá tại nơi bán	14.460	14.460	14.460	14.460
Thép xây dựng	Thép thanh vằn 36-40mm (CB 400V/CB500)	kg	TCVN 1651-2:2018 ASTM A615/A615M-20	Thép thanh vằn 36-40mm (CB400V/CB500)	Tập đoàn VAS Nghi Sơn	Việt Nam	Giá bán tính từ trọng lượng thực tế, điều kiện thanh toán 30 ngày. Địa điểm giao hàng tại các nhà máy sản xuất và kho: - Công ty CP Thép VAS Tuệ Minh - Lô A5, Đường D2, KCN Đất Cuốc (Khu B), xã Bắc Tân Uyên, TP. HCM - Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường - KP 3, P. Hòa Lợi, TP. HCM - Tổng kho thép VAS Miền Tây - Ấp An Ninh, X. An Lạc, Tp. Cần Thơ	Không có thông tin	Giá bán giảm Giá tại nơi bán	14.760	14.760	14.760	14.760
Thép xây dựng	Ông thép 20x20 1.1 li	cây		3.87 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	76.273			
Thép xây dựng	Ông thép 20x40 1.1 li	cây		5.94 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	114.727			
Thép xây dựng	Ông thép 30x30 1.1 li	cây		5.94 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	114.727			
Thép xây dựng	Ông thép 30x60 1.1 li	cây		9.05 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	174.727			
Thép xây dựng	Ông thép 40x40 1.1 li	cây		8.02 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	154.818			
Thép xây dựng	Ông thép 40x80 1.1 li	cây		12.16 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	234.727			
Thép xây dựng	Ông thép 50x50 1.1 li	cây		10.09 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	194.818			
Thép xây dựng	Ông thép 50x100 1.1 li	cây		15.27 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	294.727			
Thép xây dựng	Ông thép phi 42 1.1 li	cây		6.69 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	129.182			
Thép xây dựng	Ông thép phi 60 1.1 li	cây		9.57 kg/cây	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá bán tăng	184.727			
Thép xây dựng	Sắt hộp kẽm 40x40x1.1	cây		6m/cây	Công ty TNHH Minh Phú Thịnh Phát - nhà cung cấp Thép Nam Kim	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán chưa bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	142.000			
Thép xây dựng	Sắt hộp kẽm 40x40x1.2	cây		6m/cây	Công ty TNHH Minh Phú Thịnh Phát - nhà cung cấp Thép Nam Kim	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán chưa bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	167.000			
Thép xây dựng	Sắt hộp kẽm 40x40x1.4	cây		6m/cây	Công ty TNHH Minh Phú Thịnh Phát - nhà cung cấp Thép Nam Kim	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán chưa bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	195.000			
Thép xây dựng	Sắt hộp kẽm 50x50x1.2	cây		6m/cây	Công ty TNHH Minh Phú Thịnh Phát - nhà cung cấp Thép Nam Kim	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán chưa bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	207.000			

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Thép xây dựng	Sắt Φ 10 Nhật CB300	cây			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Giá bán trên 20 cây				124.000
Thép xây dựng	Sắt Φ 12 Nhật CB300	cây			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Giá bán trên 20 cây				172.000
Thép xây dựng	Sắt Φ 14 Nhật CB300	cây			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Giá bán trên 20 cây				230.000
Thép xây dựng	Sắt Φ 16 Nhật CB300	cây			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Giá bán trên 20 cây				305.000
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ070 phủ AF, khổ 1200, độ dày 2.5 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	63.000	63.000	63.000	63.000
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ070 phủ AF, khổ 1200, độ dày 3.0 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	69.500	69.500	69.500	69.500
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ070 phủ AF, khổ 1200, độ dày 3.5 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	77.500	77.500	77.500	77.500
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ070 phủ AF, khổ 1200, độ dày 4.0 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	86.000	86.000	86.000	86.000
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ070 phủ AF, khổ 1200, độ dày 4.5 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	95.500	95.500	95.500	95.500
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ070 phủ AF, khổ 1200, độ dày 5.0 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	104.500	104.500	104.500	104.500
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100 phủ AF, khổ 1200, độ dày 3.0 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	73.500	73.500	73.500	73.500
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100 phủ AF, khổ 1200, độ dày 3.5 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	80.500	80.500	80.500	80.500
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100 phủ AF, khổ 1200, độ dày 4.0 G550	m	TCCS 01:2015/HSG		Công ty CPITD Hoa Sen- CN Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán tăng	90.000	90.000	90.000	90.000
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn mái xối xanh dương K598	m			Công ty TNHH Tôn Thép Phú Ích (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán khu vực thị xã Hòa Thành	Mua từ 50 triệu miễn phí giao hàng trong phạm vi 10km	Giá không đổi	77.273			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh rộng 0.85m độ dày 0.18mm - Đại Thiên Lộc	m		1,32 - 1,45 kg/m	Công ty TNHH Tôn Thép Phú Ích (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán khu vực thị xã Hòa Thành	Mua từ 50 triệu miễn phí giao hàng trong phạm vi 10km	Giá không đổi	47.273			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh rộng 1.1m độ dày 0.22mm - Hoa Sen	m		1,61 - 1,70 kg/m	Công ty TNHH Tôn Thép Phú Ích (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán khu vực thị xã Hòa Thành	Mua từ 50 triệu miễn phí giao hàng trong phạm vi 10km	Giá không đổi	59.091			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh rộng 1.1m độ dày 0.22mm - Hoa Sen	m		2,01 - 2,10 kg/m	Công ty TNHH Tôn Thép Phú Ích (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán khu vực thị xã Hòa Thành	Mua từ 50 triệu miễn phí giao hàng trong phạm vi 10km	Giá không đổi	64.545			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh rộng 1.1m độ dày 0.20mm - Đại Thiên Lộc	m		1,91 - 2,00 kg/m	Công ty TNHH Tôn Thép Phú Ích (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán khu vực thị xã Hòa Thành	Mua từ 50 triệu miễn phí giao hàng trong phạm vi 10km	Giá không đổi	54.545			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn màu rộng 1.07m độ dày 0.4mm - Hòa Phát	m		3,31 - 3,40 kg/m	Công ty TNHH Tôn Thép Phú Ích (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán khu vực thị xã Hòa Thành	Mua từ 50 triệu miễn phí giao hàng trong phạm vi 10km	Giá không đổi	87.963			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn màu rộng 1.07m độ dày 0.45mm - Hòa Phát	m		3,71 - 3,80 kg/m	Công ty TNHH Tôn Thép Phú Ích (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán khu vực thị xã Hòa Thành	Mua từ 50 triệu miễn phí giao hàng trong phạm vi 10km	Giá không đổi	100.000			
Vật liệu tấm lợp, bao che	TLG tiêu chuẩn Việt Nhật 0.30	kg		2,1 kg	Nhà máy tôn thép Việt Nhật Tây Ninh (Khảo sát tại nhà máy)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	48.182	48.182	48.182	48.182
Vật liệu tấm lợp, bao che	TLG tiêu chuẩn Việt Nhật 0.35	kg		2,,3 kg	Nhà máy tôn thép Việt Nhật Tây Ninh (Khảo sát tại nhà máy)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	53.636	53.636	53.636	53.636
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn Đồng Á Xanh Ngọc 0.30	kg		2,45 kg	Nhà máy tôn thép Việt Nhật Tây Ninh (Khảo sát tại nhà máy)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	68.182	68.182	68.182	68.182
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn Đồng Á Xanh Ngọc 0.35	kg		3,33 kg	Nhà máy tôn thép Việt Nhật Tây Ninh (Khảo sát tại nhà máy)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	90.000	90.000	90.000	90.000
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn Hoa Sen màu xanh ngọc 0.40	kg		3,4 kg	Nhà máy tôn thép Việt Nhật Tây Ninh (Khảo sát tại nhà máy)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	95.455	95.455	95.455	95.455
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn Hoa Sen màu xanh ngọc 0.45	kg		4 kg	Nhà máy tôn thép Việt Nhật Tây Ninh (Khảo sát tại nhà máy)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	105.455	105.455	105.455	105.455
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn kạnh trắng Nam Kim 0.45	kg		3,77 kg	Nhà máy tôn thép Việt Nhật Tây Ninh (Khảo sát tại nhà máy)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	93.636	93.636	93.636	93.636
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn kạnh trắng Nam Kim 0.50	kg		4,33 kg	Nhà máy tôn thép Việt Nhật Tây Ninh (Khảo sát tại nhà máy)	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển toàn tỉnh	Giá không đổi	102.727	102.727	102.727	102.727

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh dạng cuộn 01 AZ080 Phủ AF: 0.300mmx1200mmx G550	kg	ASTM A792/A792M-10; JIS G3321: 2012; BSEN 10346:2015	0.30mmx1200mm	Công ty CP Tôn Pomina	Việt Nam	Khối lượng từ 3000kg	Giao trên phương tiện bên mua	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	24.300	24.300	24.300	24.300
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh dạng cuộn 01 AZ080 Phủ AF: 0.350mmx1200mmx G550	kg	ASTM A792/A792M-10; JIS G3321: 2012; BSEN 10346:2015	0.35mmx1200mm	Công ty CP Tôn Pomina	Việt Nam	Khối lượng từ 3000kg	Giao trên phương tiện bên mua	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	23.800	23.800	23.800	23.800
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh dạng cuộn 01 AZ080 Phủ AF: 0.400mmx1200mmx G550	kg	ASTM A792/A792M-10; JIS G3321: 2012; BSEN 10346:2015	0.40mmx1200mm	Công ty CP Tôn Pomina	Việt Nam	Khối lượng từ 3000kg	Giao trên phương tiện bên mua	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	23.300	23.300	23.300	23.300
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh dạng cuộn 01 AZ080 Phủ AF: 0.450mmx1200mmx G550	kg	ASTM A792/A792M-10; JIS G3321: 2012; BSEN 10346:2015	0.45mmx1200mm	Công ty CP Tôn Pomina	Việt Nam	Khối lượng từ 3000kg	Giao trên phương tiện bên mua	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	23.000	23.000	23.000	23.000
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh dạng cuộn 01 AZ080 Phủ AF: 0.500mmx1200mmx G550	kg	ASTM A792/A792M-10; JIS G3321: 2012; BSEN 10346:2015	0.50mmx1200mm	Công ty CP Tôn Pomina	Việt Nam	Khối lượng từ 3000kg	Giao trên phương tiện bên mua	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	22.500	22.500	22.500	22.500
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh dạng cuộn 01 AZ100 Solar: 0.40mmx1200mm TCT G550	kg	ASTM A792/A792M-10; JIS G3321: 2012; BSEN 10346:2015	0.40mmx1200mm	Công ty CP Tôn Pomina	Việt Nam	Khối lượng từ 3000kg	Giao trên phương tiện bên mua	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	24.960	24.960	24.960	24.960
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh dạng cuộn 01 AZ100 Solar: 0.45mmx1200mm TCT G550	kg	ASTM A792/A792M-10; JIS G3321: 2012; BSEN 10346:2015	0.45mmx1200mm	Công ty CP Tôn Pomina	Việt Nam	Khối lượng từ 3000kg	Giao trên phương tiện bên mua	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	24.330	24.330	24.330	24.330
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh dạng cuộn 01 AZ100 Solar: 0.50mmx1200mm TCT G550	kg	ASTM A792/A792M-10; JIS G3321: 2012; BSEN 10346:2015	0.50mmx1200mm	Công ty CP Tôn Pomina	Việt Nam	Khối lượng từ 3000kg	Giao trên phương tiện bên mua	Đổi quy cách, chủng loại vật tư	23.960	23.960	23.960	23.960
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ070 0,4 mm	m		3.67 kg/m	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá không đổi	86.000			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ100 0,4 mm	m		3.62 kg/m	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá không đổi	90.000			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn lạnh AZ050 0,4 mm màu dẫn dụng	m		3.41 kg/m	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá không đổi	99.000			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tôn Cao Cấp Hoa Sen GOLD	m		4.26 kg/m	Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá không đổi	130.000			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm nhựa lấy sáng LUSWELL VNTHA CPS: 0.60mmx1070mm	m			Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá không đổi	87.617			
Vật liệu tấm lợp, bao che	Tấm nhựa lấy sáng LUSWELL VNTHA CPS: 0.80mmx1070mm	m			Hoa Sen Home - Cửa hàng Bình Minh	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Giá bán đã bao gồm vận chuyển trên địa bàn TP. Tây Ninh	Giá không đổi	109.522			
Vật tư ngành điện	Dây đồng đơn cứng bọc PVC - 300/500 V	m	TCVN 6610-3	VC-0,50 (F 0,80)-300/500 V	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Hàng giao tại kho người mua trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		2.700	2.700	2.700	2.700
Vật tư ngành điện	Dây đồng đơn cứng bọc PVC - 300/500 V	m	TCVN 6610-3	VC-1,00 (F1,13)-300/500 V	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Hàng giao tại kho người mua trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		4.470	4.470	4.470	4.470
Vật tư ngành điện	Dây điện bọc nhựa PVC - 0,6/1 kV (ruột đồng)	m	TC AS/NZS 5000.1	VCmd-2x0,5-(2x16/0,2)-0,6/1 kV	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Hàng giao tại kho người mua trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		5.180	5.180	5.180	5.180
Vật tư ngành điện	Dây điện bọc nhựa PVC - 0,6/1 kV (ruột đồng)	m	TC AS/NZS 5000.1	VCmd-2x0,75-(2x24/0,2)-0,6/1 kV	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Hàng giao tại kho người mua trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		7.310	7.310	7.310	7.310
Vật tư ngành điện	Dây điện bọc nhựa PVC - 0,6/1 kV (ruột đồng)	m	TC AS/NZS 5000.1	VCmd-2x1-(2x32/0,2)-0,6/1 kV	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Hàng giao tại kho người mua trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		9.390	9.390	9.390	9.390
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - 0,6/1kV - (ruột đồng, cách điện PVC)	m	AS/NZS 5000.1	CV-16-0,6/1kV	Công ty CP Dây Cáp điện DAPHACO	Việt Nam	Thanh toán trước khi giao hàng	Giao tại chân công trình	Giá bán tăng	58.810	58.810	58.810	58.810
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - 0,6/1kV - (ruột đồng, cách điện PVC)	m	AS/NZS 5000.1	CV-25-0,6/1kV	Công ty CP Dây Cáp điện DAPHACO	Việt Nam	Thanh toán trước khi giao hàng	Giao tại chân công trình	Giá bán tăng	89.320	89.320	89.320	89.320
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - 0,6/1kV - (ruột đồng, cách điện PVC)	m	AS/NZS 5000.1	CV-35-0,6/1kV	Công ty CP Dây Cáp điện DAPHACO	Việt Nam	Thanh toán trước khi giao hàng	Giao tại chân công trình	Giá bán tăng	123.600	123.600	123.600	123.600

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - 0,6/1kV - (một đồng, cách điện PVC)	m	AS/NZS 5000.1	CV-50-0,6/1kV	Công ty CP Dây Cáp điện DAPHACO	Việt Nam	Thanh toán trước khi giao hàng	Giao tại chân công trình	Giá bán tăng	169.100	169.100	169.100	169.100
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - 0,6/1kV - (một đồng, cách điện PVC)	m	AS/NZS 5000.1	CV-70-0,6/1kV	Công ty CP Dây Cáp điện DAPHACO	Việt Nam	Thanh toán trước khi giao hàng	Giao tại chân công trình	Giá bán tăng	241.240	241.240	241.240	241.240
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - 0,6/1kV - (một đồng, cách điện PVC)	m	AS/NZS 5000.1	CV-95-0,6/1kV	Công ty CP Dây Cáp điện DAPHACO	Việt Nam	Thanh toán trước khi giao hàng	Giao tại chân công trình	Giá bán tăng	333.600	333.600	333.600	333.600
Vật tư ngành điện	Dây điện VCcmd 2x0.5mm2 (2x16/0,2) - 0,6/1kV	m	AS/NZS 5000.1: 2005	VCcmd	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		4.070	4.070	4.070	4.070
Vật tư ngành điện	Dây điện VCcmd 2x0.75mm2 (2x24/0,2) - 0,6/1kV	m	AS/NZS 5000.1: 2005	VCcmd	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		5.720	5.720	5.720	5.720
Vật tư ngành điện	Dây điện VCcmd 2x1mm2 (2x32/0,2) - 0,6/1kV	m	AS/NZS 5000.1: 2005	VCcmd	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		8.151	7.370	7.370	7.370
Vật tư ngành điện	Dây điện VCcmd 2x1.5mm2 (2x30/0,25) - 0,6/1kV	m	AS/NZS 5000.1: 2005	VCcmd	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		11.605	10.450	10.450	10.450
Vật tư ngành điện	Dây điện VCcmd 2x2.5mm2 (2x50/0,25) - 0,6/1kV	m	AS/NZS 5000.1: 2005	VCcmd	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		18.810	16.940	16.940	16.940
Vật tư ngành điện	Dây điện VCmo 2x0.75mm2 (2x24/0,2) - 300/500V	m	AS/NZS 5000.1: 2005	VCmo	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		6.710	6.710	6.710	6.710
Vật tư ngành điện	Dây điện CVV 2x1.5 - 300/500V	m	TCVN 6610-4	CVV	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		20.097	20.097	20.097	20.097
Vật tư ngành điện	Dây điện CVV 2x4 - 300/500V	m	TCVN 6610-4	CVV	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		42.669	42.669	42.669	42.669
Vật tư ngành điện	Dây điện CVV 2x10 - 300/500V	m	TCVN 6610-4	CVV	Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		95.161	95.161	95.161	95.161
Vật tư ngành điện	Đèn SH-633 (60w - 69w): KT 605x295x150	bộ			Công ty TNHH Công trình Chiếu Sáng Đô thị Số 1	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	8.200.000	8.200.000	8.200.000	8.200.000
Vật tư ngành điện	Đèn SH-633 (70w - 79w): KT 605x295x150	bộ			Công ty TNHH Công trình Chiếu Sáng Đô thị Số 1	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	8.800.000	8.800.000	8.800.000	8.800.000
Vật tư ngành điện	Đèn SH-633 (80w - 89w): KT 605x295x150	bộ			Công ty TNHH Công trình Chiếu Sáng Đô thị Số 1	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	9.100.000	9.100.000	9.100.000	9.100.000
Vật tư ngành điện	Đèn SH-633 (90w - 99w): KT 605x295x150	bộ			Công ty TNHH Công trình Chiếu Sáng Đô thị Số 1	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	9.400.000	9.400.000	9.400.000	9.400.000
Vật tư ngành điện	Đèn SH-633 (100w - 109w): KT 605x295x150	bộ			Công ty TNHH Công trình Chiếu Sáng Đô thị Số 1	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000
Vật tư ngành điện	Đèn SH-633 (110w - 119w): KT 605x295x150	bộ			Công ty TNHH Công trình Chiếu Sáng Đô thị Số 1	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	10.300.000	10.300.000	10.300.000	10.300.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn LED MRL-50W	bộ		90-264VAC, 50W, ≥ 130 lm/W, 3000K/4000K/5700K, CRI 70, IP66, IK08	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện MES	Việt Nam	Giá bán đã bao gồm chi phí vận chuyển, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao tại chân công trình tỉnh Tây Ninh		6.100.000	6.100.000	6.100.000	6.100.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn LED MRL-60W	bộ		90-264VAC, 60W, ≥ 130 lm/W, 3000K/4000K/5700K, CRI 70, IP66, IK08	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện MES	Việt Nam	Giá bán đã bao gồm chi phí vận chuyển, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao tại chân công trình tỉnh Tây Ninh		6.500.000	6.500.000	6.500.000	6.500.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn LED MRL-70W	bộ		90-264VAC, 70W, ≥ 130 lm/W, 3000K/4000K/5700K, CRI 70, IP66, IK08	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện MES	Việt Nam	Giá bán đã bao gồm chi phí vận chuyển, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao tại chân công trình tỉnh Tây Ninh		7.000.000	7.000.000	7.000.000	7.000.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn LED MRL-80W	bộ		90-264VAC, 80W, ≥ 130 lm/W, 3000K/4000K/5700K, CRI 70, IP66, IK08	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện MES	Việt Nam	Giá bán đã bao gồm chi phí vận chuyển, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao tại chân công trình tỉnh Tây Ninh		7.800.000	7.800.000	7.800.000	7.800.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn LED MRL-90W	bộ		90-264VAC, 90W, ≥ 130 lm/W, 3000K/4000K/5700K, CRI 70, IP66, IK08	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện MES	Việt Nam	Giá bán đã bao gồm chi phí vận chuyển, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao tại chân công trình tỉnh Tây Ninh		8.600.000	8.600.000	8.600.000	8.600.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật tư ngành điện	bộ đèn LED MRL-100W	bộ		90-264VAC, 100W, ≥ 130 lm/W, 3000K/4000K/5700K, CRI 70, IP66, IK08	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện MES	Việt Nam	Giá bán đã bao gồm chi phí vận chuyển, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao tại chỗ công trình tỉnh Tây Ninh		8.800.000	8.800.000	8.800.000	8.800.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường CARENT IP67 LED SMD, công suất 50W- <70W	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		6.970.000	6.970.000	6.970.000	6.970.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường CARENT IP67 LED SMD, công suất 70W- <80W	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		7.760.000	7.760.000	7.760.000	7.760.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường SUPERLUX LED SMD, công suất 40W- <60W	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		6.360.000	6.360.000	6.360.000	6.360.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường SUPERLUX LED SMD, công suất 60W- <70W	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		6.960.000	6.960.000	6.960.000	6.960.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường CARINA LED SMD, công suất 30W- <40W	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		5.520.000	5.520.000	5.520.000	5.520.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường CARINA LED SMD, công suất 40W- <50W	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		5.890.000	5.890.000	5.890.000	5.890.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường O'STAR LED SMD, công suất 40W- <50W	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		6.180.000	6.180.000	6.180.000	6.180.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường O'STAR LED SMD, công suất 50W- <60W	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		6.360.000	6.360.000	6.360.000	6.360.000
Vật tư ngành điện	bộ điều khiển NEMA thông minh tại đèn IDIM-TM/16ZG	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		2.750.000	2.750.000	2.750.000	2.750.000
Vật tư ngành điện	bộ điều khiển trung tâm ICENTER-TM/GPRS/4G	bộ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		45.800.000	45.800.000	45.800.000	45.800.000
Vật tư ngành điện	Tủ điện chiếu sáng GPRS 50A	tủ			Công ty TNHH SX TM và XD Thiên Minh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		75.000.000	75.000.000	75.000.000	75.000.000
Vật tư ngành điện	Khung móng cột thép CT3, 4 Bulông M16, KT: (240x240x500)mm (TCCS 01:2018/CSMB)	cái	(TCCS 01:2018/CSMB)		Công ty TNHH Thiết bị Điện và Chiếu sáng Miền Bắc	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chỗ công trình trên toàn tỉnh	Giá không đổi	570.000	570.000	570.000	570.000
Vật tư ngành điện	Khung móng cột thép CT3, 4 Bulông M16, KT: (260x260x500)mm (TCCS 01:2018/CSMB)	cái	(TCCS 01:2018/CSMB)		Công ty TNHH Thiết bị Điện và Chiếu sáng Miền Bắc	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chỗ công trình trên toàn tỉnh	Giá không đổi	617.500	617.500	617.500	617.500
Vật tư ngành điện	Đế gang DP03 cho cột thép (TCCS 01:2018/CSMB)	cái	(TCCS 01:2018/CSMB)		Công ty TNHH Thiết bị Điện và Chiếu sáng Miền Bắc	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chỗ công trình trên toàn tỉnh	Giá không đổi	8.562.400	8.562.400	8.562.400	8.562.400
Vật tư ngành điện	Đế DP01 (lắp cho cột sân vườn ống nhôm D108, cao 2,3m (TCCS 01:2018/CSMB)	cái	(TCCS 01:2018/CSMB)		Công ty TNHH Thiết bị Điện và Chiếu sáng Miền Bắc	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chỗ công trình trên toàn tỉnh	Giá không đổi	5.805.800	5.805.800	5.805.800	5.805.800
Vật tư ngành điện	Đế gang củ tỏi DP04 cho cột thép (TCCS 01:2018/CSMB)	cái	(TCCS 01:2018/CSMB)		Công ty TNHH Thiết bị Điện và Chiếu sáng Miền Bắc	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chỗ công trình trên toàn tỉnh	Giá không đổi	5.467.000	5.467.000	5.467.000	5.467.000
Vật tư ngành điện	Đế gang DP02 cho cột thép (TCCS 01:2018/CSMB)	cái	(TCCS 01:2018/CSMB)		Công ty TNHH Thiết bị Điện và Chiếu sáng Miền Bắc	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chỗ công trình trên toàn tỉnh	Giá không đổi	10.778.600	10.778.600	10.778.600	10.778.600
Vật tư ngành điện	Đế gang PINE cho cột sân vườn ống nhôm D108, cao 2,3m (TCCS 01:2018/CSMB)	cái	(TCCS 01:2018/CSMB)		Công ty TNHH Thiết bị Điện và Chiếu sáng Miền Bắc	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chỗ công trình trên toàn tỉnh	Giá không đổi	5.460.000	5.460.000	5.460.000	5.460.000
Vật tư ngành điện	Đế gang DC06 cho cột sân vườn ống nhôm D76, cao 2,3m (TCCS 01:2018/CSMB)	cái	(TCCS 01:2018/CSMB)		Công ty TNHH Thiết bị Điện và Chiếu sáng Miền Bắc	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chỗ công trình trên toàn tỉnh	Giá không đổi	5.532.800	5.532.800	5.532.800	5.532.800
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE D25/32	m			Công ty CP Visuco Bình Dương	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chỗ công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		12.000	12.000	12.000	12.000
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE D30/40	m			Công ty CP Visuco Bình Dương	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chỗ công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		14.000	14.000	14.000	14.000
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE D40/50	m			Công ty CP Visuco Bình Dương	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chỗ công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		21.000	21.000	21.000	21.000
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE D50/65	m			Công ty CP Visuco Bình Dương	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chỗ công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		28.000	28.000	28.000	28.000
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE D65/85	m			Công ty CP Visuco Bình Dương	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chỗ công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		42.000	42.000	42.000	42.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường LED NIKKON MURA (M) 80W Dimming 5 cấp, điều khiển chiếu sáng thông minh không dây ILCS - Malaysia	bộ	TCVN 7722-1:2009 (IEC 60598-1:2008) TCVN 7722-2:2009 (IEC 60598-2-3:2002)	IP 66, Chống sét 20KA 10KV, Chip LED 5050 chuẩn LM80, bộ đèn chuẩn LM79	Công ty TNHH SX TM DV Đại Quang Phát	MALAYSIA	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		8.100.000	8.100.000	8.100.000	8.100.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường LED NIKKON MURA (M) 85W - 105W Dimming 5 cấp, điều khiển chiếu sáng thông minh không dây ILCS - Malaysia	bộ	TCVN 7722-1:2009 (IEC 60598-1:2008) TCVN 7722-2:2009 (IEC 60598-2-3:2002)	IP 66, Chống sét 20KA 10KV, Chip LED 5050 chuẩn LM80, bộ đèn chuẩn LM79	Công ty TNHH SX TM DV Đại Quang Phát	MALAYSIA	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		8.625.000	8.625.000	8.625.000	8.625.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường LED NIKKON MURA (M) 110W - 125W Dimming 5 cấp, điều khiển chiếu sáng thông minh không dây ILCS - Malaysia	bộ	TCVN 7722-1:2009 (IEC 60598-1:2008) TCVN 7722-2:2009 (IEC 60598-2-3:2002)	IP 66, Chống sét 20KA 10KV, Chip LED 5050 chuẩn LM80, bộ đèn chuẩn LM79	Công ty TNHH SX TM DV Đại Quang Phát	MALAYSIA	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường LED NIKKON MURA (M) 130W - 155W Dimming 5 cấp, điều khiển chiếu sáng thông minh không dây ILCS - Malaysia	bộ	TCVN 7722-1:2009 (IEC 60598-1:2008) TCVN 7722-2:2009 (IEC 60598-2-3:2002)	IP 66, Chống sét 20KA 10KV, Chip LED 5050 chuẩn LM80, bộ đèn chuẩn LM79	Công ty TNHH SX TM DV Đại Quang Phát	MALAYSIA	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		11.850.000	11.850.000	11.850.000	11.850.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường LED NIKKON MURA (M) 160W - 185W Dimming 5 cấp, điều khiển chiếu sáng thông minh không dây ILCS - Malaysia	bộ	TCVN 7722-1:2009 (IEC 60598-1:2008) TCVN 7722-2:2009 (IEC 60598-2-3:2002)	IP 66, Chống sét 20KA 10KV, Chip LED 5050 chuẩn LM80, bộ đèn chuẩn LM79	Công ty TNHH SX TM DV Đại Quang Phát	MALAYSIA	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		14.250.000	14.250.000	14.250.000	14.250.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường LED NIKKON CERVELLI (M) 100W - 250W Dimming 5 cấp, điều khiển chiếu sáng thông minh không dây ILCS - Malaysia	bộ	Độ kín IP66	IP 66, Chống sét 20KA 10KV, Chip LED 5050 chuẩn LM80, bộ đèn chuẩn LM79	Công ty TNHH SX TM DV Đại Quang Phát	MALAYSIA	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		20.250.000	20.250.000	20.250.000	20.250.000
Vật tư ngành điện	bộ đèn đường LED NIKKON CERVELLI (M) 300W - 350W Dimming 5 cấp, điều khiển chiếu sáng thông minh không dây ILCS - Malaysia	bộ	Độ kín IP66	IP 66, Chống sét 20KA 10KV, Chip LED 5050 chuẩn LM80, bộ đèn chuẩn LM79	Công ty TNHH SX TM DV Đại Quang Phát	MALAYSIA	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		25.575.000	25.575.000	25.575.000	25.575.000
Vật tư ngành điện	Đèn đường Led năng lượng mặt trời Nikkon RA365 60W - Malaysia	bộ	Độ kín IP66	Tích hợp PIN LiFePO4 sạc đầy với 6h năng/NLMT	Công ty TNHH SX TM DV Đại Quang Phát	MALAYSIA	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí VC đến chân công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		14.625.000	14.625.000	14.625.000	14.625.000
Vật tư ngành điện	Dây điện đơn mềm bọc nhựa PVC - (ruột đồng) VCm 0.5	m	TCVN 6610-3 - 300/500V	VCm 0.5 - (1x16.20)	Công ty dây cáp điện Lucky Star	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chành xe (chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		2.080	2.080	2.080	2.080
Vật tư ngành điện	Dây điện đơn mềm bọc nhựa PVC - (ruột đồng) VCm 1.0	m	TCVN 6610-3 - 300/500V	VCm 1.0 - (1x32.20)	Công ty dây cáp điện Lucky Star	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chành xe (chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		3.702	3.702	3.702	3.702
Vật tư ngành điện	Dây điện đôi mềm bọc nhựa PVC - (ruột đồng) VCcmd 2x0.5	m	AS/N2S 5000.1 - 0.6/1.0kV	VCmd 2x0.5 - (2x16/0.20)	Công ty dây cáp điện Lucky Star	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chành xe (chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		4.119	4.119	4.119	4.119
Vật tư ngành điện	Dây điện đôi mềm bọc nhựa PVC - (ruột đồng) VCcmd 2x0.75	m	AS/N2S 5000.1 - 0.6/1.0kV	VCmd 2x0.75 - (2x24/0.20)	Công ty dây cáp điện Lucky Star	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chành xe (chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		5.811	5.811	5.811	5.811
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - (ruột đồng) CV 1.5	m	AS/N2S 5000.1 - 0.6/1.0kV	CV 1.5 - (1x7/0.52)	Công ty dây cáp điện Lucky Star	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chành xe (chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		5.522	5.522	5.522	5.522
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - (ruột đồng) CV 2.5	m	AS/N2S 5000.1 - 0.6/1.0kV	CV 2.5 - (1x7/0.67)	Công ty dây cáp điện Lucky Star	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chành xe (chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		9.005	9.005	9.005	9.005
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - (ruột đồng) CV 6.0	m	AS/N2S 5000.1 - 0.6/1.0kV	CV 6.0 - (1x7/1.04)	Công ty dây cáp điện Lucky Star	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chành xe (chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		19.999	19.999	19.999	19.999
Vật tư ngành điện	Cáp điện lực hạ thế CV - (ruột đồng) CV 10	m	AS/N2S 5000.1 - 0.6/1.0kV	CV 10 - (1x7/1.35)	Công ty dây cáp điện Lucky Star	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chành xe (chưa bao gồm chi phí vận chuyển)		33.134	33.134	33.134	33.134
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 1.0	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	4.229			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 1.5	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	5.807			

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 2.0	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	7.520			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 2.5	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	9.467			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 3.5	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	12.731			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 4.0	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	14.327			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 5.5	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	19.701			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 6.0	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	21.026			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 8.0	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	28.239			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 10.0	m			Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	34.830			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 1.5	cuộn			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyễn Vũ - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)		Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	466.554			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 2.5	cuộn			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyễn Vũ - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)		Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	750.930			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 3.5	cuộn			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyễn Vũ - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)		Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.008.646			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 4.0	cuộn			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyễn Vũ - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)		Giá bán ở TP. Tây Ninh	Hàng giao tại kho người mua trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	1.137.504			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 6.0	cuộn			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyễn Vũ - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)		Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.660.045			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 8.0	cuộn			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyễn Vũ - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)		Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	2.226.131			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 10.0	cuộn			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyễn Vũ - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)		Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	2.743.340			
Vật tư ngành điện	Cáp Cadivi CV 16.0	cuộn			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyễn Vũ - Nhà phân phối dây cáp điện cadivi tại TP. Tây Ninh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)		Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	4.171.440			
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An - BFP Ø 32/25	m	TCVN 8699:2011	Ø32 - Ø25	Công ty Cổ phần Ba An	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		12.800	12.800	12.800	12.800
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An - BFP Ø 40/30	m	TCVN 8699:2011	Ø40 - Ø30	Công ty Cổ phần Ba An	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		14.900	14.900	14.900	14.900
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An - BFP Ø 50/40	m	TCVN 8699:2011	Ø50 - Ø40	Công ty Cổ phần Ba An	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		21.400	21.400	21.400	21.400

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An - BFP Ø 65/50	m	TCVN 8699:2011	Ø65 - Ø50	Công ty Cổ phần Ba An	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		29.300	29.300	29.300	29.300
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An - BFP Ø 85/65	m	TCVN 8699:2011	Ø85 - Ø65	Công ty Cổ phần Ba An	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		42.500	42.500	42.500	42.500
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An - BFP Ø 95/72	m	TCVN 8699:2011	Ø95 - Ø72	Công ty Cổ phần Ba An	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		47.800	47.800	47.800	47.800
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Santo - ELP 25	m	TCVN 8699:2011	Ø32 - Ø25	Công ty Cổ phần Santo	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		12.800	12.800	12.800	12.800
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Santo - ELP 30	m	TCVN 8699:2011	Ø40 - Ø30	Công ty Cổ phần Santo	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		14.900	14.900	14.900	14.900
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Santo - ELP 40	m	TCVN 8699:2011	Ø50 - Ø40	Công ty Cổ phần Santo	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		21.400	21.400	21.400	21.400
Vật tư ngành điện	Ống nhựa xoắn HDPE Santo - ELP 50	m	TCVN 8699:2011	Ø65 - Ø50	Công ty Cổ phần Santo	Việt Nam	Giá bán toàn Tỉnh Tây Ninh	Giá này đã bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình		29.300	29.300	29.300	29.300
Vật tư ngành điện	Ống cứng tròn Ø16 (2m92/cây, lực nén 750N)	cây	BS EN 61386-21 & IEC 61386-21:2021		Công ty TNHH Nhựa Nguyễn Tiến Phát	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		23.000			
Vật tư ngành điện	Ống cứng tròn Ø20 (2m92/cây, lực nén 750N)	cây	BS EN 61386-21 & IEC 61386-21:2021		Công ty TNHH Nhựa Nguyễn Tiến Phát	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		30.600			
Vật tư ngành điện	Đèn led panel vuông 600x600	cái	QCVN 19:2019/BKHCN		Công ty TNHH Nhựa Nguyễn Tiến Phát	Trung Quốc	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		578.000			
Vật tư ngành điện	Đèn led bán nguyệt 6 tắc - 20W	cái	QCVN 19:2019/BKHCN		Công ty TNHH Nhựa Nguyễn Tiến Phát	Trung Quốc	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		126.000			
Vật tư ngành điện	Đèn led bán nguyệt 1m2 - 40W	cái	QCVN 19:2019/BKHCN		Công ty TNHH Nhựa Nguyễn Tiến Phát	Trung Quốc	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		200.000			
Vật tư ngành điện	Đèn led trụ 5w	cái	QCVN 19:2019/BKHCN		Công ty TNHH Nhựa Nguyễn Tiến Phát	Trung Quốc	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		35.200			
Vật tư ngành điện	Đèn led trụ 10w	cái	QCVN 19:2019/BKHCN		Công ty TNHH Nhựa Nguyễn Tiến Phát	Trung Quốc	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		45.200			
Vật tư ngành nước	Ống UPVC Bình Minh Thái D21	cây	TCVN 8491-2:2011&ISO 1452-2:2009/QVVN 16:2017/BXD (hệ inch)		Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà cung cấp Cty ống nhựa Bình Minh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	33.000			
Vật tư ngành nước	Ống UPVC Bình Minh Thái D27	cây	TCVN 8491-2:2011&ISO 1452-2:2009/QVVN 16:2017/BXD (hệ inch)		Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà cung cấp Cty ống nhựa Bình Minh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	42.000			
Vật tư ngành nước	Ống UPVC Bình Minh Thái D34	cây	TCVN 8491-2:2011&ISO 1452-2:2009/QVVN 16:2017/BXD (hệ inch)		Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà cung cấp Cty ống nhựa Bình Minh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	61.000			
Vật tư ngành nước	Ống UPVC Bình Minh Thái D42	cây	TCVN 8491-2:2011&ISO 1452-2:2009/QVVN 16:2017/BXD (hệ inch)		Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà cung cấp Cty ống nhựa Bình Minh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	81.000			
Vật tư ngành nước	Ống UPVC Bình Minh Thái D49	cây	TCVN 8491-2:2011&ISO 1452-2:2009/QVVN 16:2017/BXD (hệ inch)		Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà cung cấp Cty ống nhựa Bình Minh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	100.000			
Vật tư ngành nước	Ống UPVC Bình Minh Thái D60	cây	TCVN 8491-2:2011&ISO 1452-2:2009/QVVN 16:2017/BXD (hệ inch)		Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà cung cấp Cty ống nhựa Bình Minh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	110.000			
Vật tư ngành nước	Ống UPVC Bình Minh Thái D90	cây	TCVN 8491-2:2011&ISO 1452-2:2009/QVVN 16:2017/BXD (hệ inch)		Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà cung cấp Cty ống nhựa Bình Minh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	240.000			
Vật tư ngành nước	Ống UPVC Bình Minh Thái D114	cây	TCVN 8491-2:2011&ISO 1452-2:2009/QVVN 16:2017/BXD (hệ inch)		Cửa hàng Huỳnh Hằng - Nhà cung cấp Cty ống nhựa Bình Minh (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	360.000			

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D21x1.6mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		8.800	8.800	8.800	8.800
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D27x1.8mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		12.400	12.400	12.400	12.400
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D34x2.0mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		17.500	17.500	17.500	17.500
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D42x2.1mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		23.200	23.200	23.200	23.200
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D42x3.0mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		31.800	31.800	31.800	31.800
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D25x2.0mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		9.790	9.790	9.790	9.790
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D25x2.3mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		11.690	11.690	11.690	11.690
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D25x3.0mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		13.690	13.690	13.690	13.690
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D32x2.0mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		13.140	13.140	13.140	13.140
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D32x3.0mm	m			Công ty CP DNP Holding	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	chưa bao gồm chi phí vận chuyển, giao hàng tại nhà máy <u>Biển Hòa, Đồng Nai</u>		18.760	18.760	18.760	18.760
Vật tư ngành nước	Bệt thông minh Nano Titan, PK đóng bộ	bộ		V91	Công ty TNHH Nguyễn Thảo Nguyên - nhà phân phối Viglacera Đường ĐT 784, Bầu Đôn, Gò Dầu, Tây Ninh (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại huyện Gò Dầu	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			31.345.455	
Vật tư ngành nước	Bệt KL Nano Titan, x 2 nhân, nắp êm	bộ		V62 + VG826 + VG853	Công ty TNHH Nguyễn Thảo Nguyên - nhà phân phối Viglacera Đường ĐT 784, Bầu Đôn, Gò Dầu, Tây Ninh (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại huyện Gò Dầu	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			3.836.364	
Vật tư ngành nước	Bệt KL Nano Titan, x 2 nhân, nắp êm	bộ		BL5 + VG826	Công ty TNHH Nguyễn Thảo Nguyên - nhà phân phối Viglacera Đường ĐT 784, Bầu Đôn, Gò Dầu, Tây Ninh (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại huyện Gò Dầu	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			2.336.364	
Vật tư ngành nước	Chậu treo tường (BB, gá hoặc ốc vít)	cái		VTL2, VTL3, VTL3N	Công ty TNHH Nguyễn Thảo Nguyên - nhà phân phối Viglacera Đường ĐT 784, Bầu Đôn, Gò Dầu, Tây Ninh (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại huyện Gò Dầu	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			363.636	
Vật tư ngành nước	Vòi chậu 1 lỗ nóng lạnh	cái		VG105	Công ty TNHH Nguyễn Thảo Nguyên - nhà phân phối Viglacera Đường ĐT 784, Bầu Đôn, Gò Dầu, Tây Ninh (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại huyện Gò Dầu	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			1.194.444	
Vật tư ngành nước	Vòi cảm ứng 1 lỗ nóng lạnh dùng pin	cái		VG1023	Công ty TNHH Nguyễn Thảo Nguyên - nhà phân phối Viglacera Đường ĐT 784, Bầu Đôn, Gò Dầu, Tây Ninh (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại huyện Gò Dầu	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			5.018.519	
Vật tư ngành nước	Vòi rửa bát gắn tường nóng lạnh	cái		VG701	Công ty TNHH Nguyễn Thảo Nguyên - nhà phân phối Viglacera Đường ĐT 784, Bầu Đôn, Gò Dầu, Tây Ninh (Khảo sát tại cửa hàng)	Việt Nam	Giá bán tại huyện Gò Dầu	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			1.092.593	
Vật tư ngành nước	Bàn cầu 1 khối LT 101	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP SX TM Nam Đô		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	4.320.000	4.320.000	4.320.000	4.320.000
Vật tư ngành nước	Bàn cầu 1 khối LT 102	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP SX TM Nam Đô		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	5.180.000	5.180.000	5.180.000	5.180.000
Vật tư ngành nước	Lavabo để bàn hình tròn LL 401-46T	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP SX TM Nam Đô		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	1.760.000	1.760.000	1.760.000	1.760.000
Vật tư ngành nước	Lavabo treo chân liền hình Oval lớn gắn được vòi LL 102B	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP SX TM Nam Đô		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	3.960.000	3.960.000	3.960.000	3.960.000
Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam LL 104E	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP SX TM Nam Đô		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	3.780.000	3.780.000	3.780.000	3.780.000
Vật tư ngành nước	Bồn tiểu nam LL 104B	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP SX TM Nam Đô		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	3.000.000	3.000.000	3.000.000	3.000.000
Vật tư ngành nước	Bồn nước đứng 0,5m3	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP Sơn Hà Sài Gòn		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	3.118.182	3.118.182	3.118.182	3.118.182
Vật tư ngành nước	Bồn nước đứng 1,0m3	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP Sơn Hà Sài Gòn		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	4.500.000	4.500.000	4.500.000	4.500.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật tư ngành nước	Bồn nước đứng 1,5m3	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP Sơn Hà Sài Gòn		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	7.000.000	7.000.000	7.000.000	7.000.000
Vật tư ngành nước	Bồn nước ngang 0,5m3	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP Sơn Hà Sài Gòn		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	3.418.182	3.418.182	3.418.182	3.418.182
Vật tư ngành nước	Bồn nước ngang 1,0m3	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP Sơn Hà Sài Gòn		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	4.909.091	4.909.091	4.909.091	4.909.091
Vật tư ngành nước	Bồn nước ngang 1,5m3	cái			Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty CP Sơn Hà Sài Gòn		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán toàn tỉnh, bao gồm vận chuyển	Giá không đổi	7.572.727	7.572.727	7.572.727	7.572.727
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D21x1.7mm	m	Tiêu chuẩn ASMT D2241/TCVN 8491:2011/ISO 1452:2009		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		8.800	8.800	8.800	8.800
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D27x1.9mm	m	Tiêu chuẩn ASMT D2241/TCVN 8491:2011/ISO 1452:2010		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		12.400	12.400	12.400	12.400
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D34x2.1mm	m	Tiêu chuẩn ASMT D2241/TCVN 8491:2011/ISO 1452:2011		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		17.400	17.400	17.400	17.400
Vật tư ngành nước	Ống uPVC D42x2.1mm	m	Tiêu chuẩn ASMT D2241/TCVN 8491:2011/ISO 1452:2012		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		23.000	23.000	23.000	23.000
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D20x1.8mm	m	Tiêu chuẩn ISO 4427:2007		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		7.400	7.400	7.400	7.400
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D25x2.0mm	m	Tiêu chuẩn ISO 4427:2007		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		10.200	10.200	10.200	10.200
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D32x2.0mm	m	Tiêu chuẩn ISO 4427:2007		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		13.600	13.600	13.600	13.600
Vật tư ngành nước	Ống HDPE D40x2.0mm	m	Tiêu chuẩn ISO 4427:2007		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		17.200	17.200	17.200	17.200
Vật tư ngành nước	Ống PPR D20x2.3mm	m	Tiêu chuẩn DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		21.200	21.200	21.200	21.200
Vật tư ngành nước	Ống PPR D25x2.8mm	m	Tiêu chuẩn DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		37.900	37.900	37.900	37.900
Vật tư ngành nước	Ống PPR D32x2.9mm	m	Tiêu chuẩn DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		49.100	49.100	49.100	49.100
Vật tư ngành nước	Ống PPR D40x3.7mm	m	Tiêu chuẩn DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09		Công ty TNHH Hóa Nhựa Đệ Nhất		Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại nhà máy, không bao gồm chi phí vận chuyển		65.900	65.900	65.900	65.900
Vật tư ngành nước	Bê xi bê tông loại kết liền (VK-1858)	Bộ	QCVN 16:2023/BXD		Công ty TNHH Lixil Việt Nam	Việt Nam				6.203.704	6.203.704	6.203.704	6.203.704
Vật tư ngành nước	Bê xi bê tông loại kết liền (VK-1863)	Bộ	QCVN 16:2023/BXD		Công ty TNHH Lixil Việt Nam	Việt Nam				6.481.481	6.481.481	6.481.481	6.481.481
Vật tư ngành nước	Bê xi bê tông loại kết rời (VK-2162)	Bộ	QCVN 16:2023/BXD		Công ty TNHH Lixil Việt Nam	Việt Nam				3.888.000	3.888.000	3.888.000	3.888.000
Vật tư ngành nước	Bê xi bê tông loại kết rời (VK-2397)	Bộ	QCVN 16:2023/BXD		Công ty TNHH Lixil Việt Nam	Việt Nam				2.777.000	2.777.000	2.777.000	2.777.000
Vật tư ngành nước	Chậu rửa loại treo tường (VK-0969.1H)	Cái	QCVN 16:2023/BXD		Công ty TNHH Lixil Việt Nam	Việt Nam				862.000	862.000	862.000	862.000
Cát xây dựng	Cát xây dựng	m3	QCVN 16:2019/BXD		Công ty TNHH Quang Vinh Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán ở huyện Tân Châu	Giao tại bãi Quang Vinh					245.000
Cát xây dựng	Cát xây dựng - cát vàng, cát trắng (cát thô)	m3	TCVN 7570:2006		Công ty TNHH Hiệp Thuận Tây Ninh	Việt Nam	Giá bán ở huyện Dương Minh Châu	Giao tại bãi K1 và K9 huyện Dương Minh Châu				245.000	
Cát xây dựng	Cát xây dựng	m3	TCVN 7570:2006		Công ty TNHH TM DV Phú Quấn	Việt Nam	Giá bán ở huyện Dương Minh Châu	Giao tại bãi cát Phú Quấn huyện Dương Minh Châu				245.000	
Cát xây dựng	Cát xây, tô	m3	QCVN 16:2019/BXD		Công ty CPXD và VLXD Hội Ngộ - Nhà cung cấp CN2 Cty TNHH Việt Úc (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	340.000			
Vật liệu san lấp	Cát san lấp - Hạt mịn	m3		Cát hạt mịn	Công ty TNHH Hải Đăng Khoa	Việt Nam	Giá tại bãi VLXD Hải Đăng Khoa - huyện Bến Cầu	Không bao gồm chi phí vận chuyển			290.000		
Cát xây dựng	Cát xây, tô	m3			Công ty TNHH MTV VLXD Phi Châu	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			405.000	
Cát xây dựng	Cát xây tô (hạt vừa, cát sạch)	m3			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Giá dưới 10 khối, Cát Việt Úc				380.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vật liệu san lấp	Cát long nền	m3			Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Giá dưới 10 khối, Cát Việt Úc				320.000
Đá xây dựng	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH MTV TM XD Tổng Thành Đạt - Mô Bình Phước (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm phí vận chuyển tại trung tâm thị trấn Tân Biên	Giá bán tăng				630.000
Đá xây dựng	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH MTV TM XD Tổng Thành Đạt - Mô Bình Phước (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm phí vận chuyển tại trung tâm thị trấn Tân Biên	Giá bán tăng				570.000
Đá xây dựng	Đá 0x4	m3			Công ty TNHH MTV TM XD Tổng Thành Đạt - Mô Bình Phước (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm phí vận chuyển tại trung tâm thị trấn Tân Biên	Giá bán tăng				500.000
Đá xây dựng	Đá 1x2	m3			Công ty CPXD và VLXD Hối Ngõ - Mô Đồng Nai (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	500.000			
Đá xây dựng	Đá 4x6	m3			Công ty CPXD và VLXD Hối Ngõ - Mô Đồng Nai (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	470.000			
Đá xây dựng	Đá 0x4	m3			Công ty CPXD và VLXD Hối Ngõ - Mô Đồng Nai (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	420.000			
Đá xây dựng	Đá mi	m3			Công ty CPXD và VLXD Hối Ngõ - Mô Đồng Nai (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	390.000			
Đá xây dựng	Đá 1x2	m3			Công ty TNHH MTV VLXD Phi Châu	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá bán tăng			675.000	
Đá xây dựng	Đá 4x6	m3			Công ty TNHH MTV VLXD Phi Châu	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá bán tăng			650.000	
Đá xây dựng	Đá 0x4	m3			Công ty TNHH MTV VLXD Phi Châu	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện				550.000	
Vật liệu san lấp	Đất san lấp	m3			Công ty TNHH Đồng Thuận Hà		Giá tại hầm Châu Thành	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	170.000			
Vật liệu san lấp	Sỏi đỏ	m3			Công ty TNHH Đồng Thuận Hà		Giá tại hầm Châu Thành	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	191.000			
Vật liệu san lấp	Đất san lấp	m3			Công ty TNHH Khai thác Khoáng Sản Bảy Ngọc	Việt Nam		Không có thông tin	Giá tại nơi bán				66.000
Vật liệu san lấp	Sỏi phún	m3			Công ty TNHH Khai thác Khoáng Sản Bảy Ngọc	Việt Nam		Không có thông tin	Giá tại nơi bán				168.000
Xi măng	XM Fico PCB40	bao	QCVN 16:2019/BXD	bao 50 kg	Cty TNHH Kinh doanh tiếp thị XM Fico-YTL	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong KV Tây Ninh		86.100	86.100	86.100	86.100
Xi măng	XM Hà Tiên Miền Đông PCB40	bao	QCVN 16:2019/BXD	bao 50 kg	Cty TNHH Kinh doanh tiếp thị XM Fico-YTL	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong KV Tây Ninh		81.500	81.500	81.500	81.500
Xi măng	XM Supreme Standard PCB40	bao	QCVN 16:2019/BXD	bao 50 kg	Cty TNHH Kinh doanh tiếp thị XM Fico-YTL	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong KV Tây Ninh		83.300	83.300	83.300	83.300
Xi măng	XM Biceco	bao	QCVN 16:2019/BXD	bao 50 kg	Cty TNHH Kinh doanh tiếp thị XM Fico-YTL	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong KV Tây Ninh		81.500	81.500	81.500	81.500
Xi măng	XM Pococ láng hỗn hợp bền sunfat PCB40-MS	bao	QCVN 16:2019/BXD	bao 50 kg	Cty TNHH Kinh doanh tiếp thị XM Fico-YTL	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong KV Tây Ninh		95.000	95.000	95.000	95.000
Xi măng	Vicem Hà Tiên PCB40 (vỏ bao PP)	Tấn	TCVN 6260:2020	bao 50 kg	Công ty CP Xi măng Vicem Hà Tiên	Việt Nam	Bên mua chịu chi phí vận chuyển	Giao trên phương tiện bên mua tại NM Bình Phước	Thuế GTGT 8%	1.393.519	1.393.519	1.393.519	1.393.519
Xi măng	Vicem Hà Tiên Đa dụng - PCB40 (vỏ bao PP)	Tấn	TCVN 6260:2020	bao 50 kg	Công ty CP Xi măng Vicem Hà Tiên	Việt Nam	Bên mua chịu chi phí vận chuyển	Giao trên phương tiện bên mua tại NM Bình Phước	Thuế GTGT 8%	1.347.222	1.347.222	1.347.222	1.347.222
Xi măng	Xi măng Fico PCB40	bao		bao 50 kg	Công ty CPXD và VLXD Hối Ngõ - Nhà cung cấp Cty TNHH kinh doanh tiếp thị XM Fico-YTL (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP. Tây Ninh	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	89.000			
Xi măng	Xi măng Fico PCB40	bao		bao 50 kg	Công ty TNHH Toàn Tâm - Nhà cung cấp Cty TNHH kinh doanh tiếp thị XM Fico-YTL (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại trung tâm huyện Châu Thành	Không bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi		86.000		
Xi măng	Xi măng Fico	bao		bao 50 kg	Công ty TNHH MTV TM DV Tổng Thành Đạt (Phiếu khảo sát tại các cửa hàng bán lẻ)	Việt Nam	Giá bán tại bãi Công Ty VLXD Tổng Thành Đạt (168 Phạm Hùng (QL 22B) KP1 thị trấn Tân Biên, Tân Biên, Tây Ninh)	Đã bao gồm phí vận chuyển tại trung tâm thị trấn Tân Biên	Giá không đổi				87.500
Xi măng	Xi măng bao PCB 40	bao	Phụ hợp QCVN 16:2019/BXD; TCVN 6260:2009	bao 50 kg	Chi nhánh CTCP Xi Măng Thăng Long	Việt Nam	Giá bán tại khu vực TP Tây Ninh	Giá bao gồm vận chuyển trong tỉnh Tây Ninh		81.500			
Xi măng	Xi măng Vicem Hạ Long PCB40	tấn	QCVN16:2023/BXD; TCVN 6260:2020 dành cho PCB40	dạng bao (50kg ± 0,5kg)	Công ty TNHH MTV Xi Măng Hạ Long	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Nhận hàng tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP. HCM). Chưa bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác	Giao tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP. HCM)	1.185.185	1.185.185	1.185.185	1.185.185
Xi măng	Xi măng Vicem Hạ Long Xây tổ	tấn	TCVN 6260:2020 dành cho Xây tổ	dạng bao (40kg ± 0,4kg)	Công ty TNHH MTV Xi Măng Hạ Long	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Nhận hàng tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP. HCM). Chưa bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác	Giao tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP. HCM)	1.157.407	1.157.407	1.157.407	1.157.407

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Xi măng	Xi măng Fico PCB40	bao		bao 50 kg	Cửa hàng VLXD Minh Hoà	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			90.000	
Xi măng	Xi măng Fico PCB40	bao		bao 50 kg	Công ty TNHH MTV VLXD Phi Châu	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			83.200	
Xi măng	Xi măng Fico PCB40	bao		bao 50 kg	Công ty TNHH TM Vật tư xây dựng Phát Đạt	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			92.000	
Xi măng	Xi măng Fico PCB40	bao		bao 50 kg	VLXD An Nguyễn	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi				86.000
Xi măng	Xi măng Fico PCB40	bao		bao 50 kg	VLXD Phú Thịnh	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá bán bao gồm chi phí vận chuyển trong địa bàn Huyện	Giá không đổi			90.000	
Xi măng	Xi măng Hà Tiên Vincem	bao		bao 50 kg	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Cường Thịnh	Việt Nam		Giá tại nơi bán	Giá giao trên 40 bao, thanh toán ngay, không hỗ trợ công nợ				81.000
Trần, vách thạch cao	Khung trần chìm Vĩnh Tường VTC-SERRA BV1 NV	thanh			Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		102.636	102.636	102.636	102.636
Trần, vách thạch cao	Khung trần chìm Vĩnh Tường VTC-SERRA FM19 NV	thanh			Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		71.182	71.182	71.182	71.182
Trần, vách thạch cao	Khung trần nổi Vĩnh Tường VT-SmartLINE 3660 NT	thanh			Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		84.848	84.848	84.848	84.848
Trần, vách thạch cao	Khung trần nổi Vĩnh Tường VT-SmartLINE 3600 NT	thanh			Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		84.848	84.848	84.848	84.848
Trần, vách thạch cao	Cửa thăm trần Vĩnh Tường Gyproc TC 9mm (600x600/800x800)	cái			Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		190.370	190.370	190.370	190.370
Trần, vách thạch cao	Vĩnh Tường DECO Sakura I (Tạo đục lỗ) 605x1210x9mm	tấm			Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		40.556	40.556	40.556	40.556
Trần, vách thạch cao	Vĩnh Tường DECO Plus Siêu Trắng (Tạo) 605x1210x8mm	tấm			Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		29.074	29.074	29.074	29.074
Trần, vách thạch cao	Khung trần nổi Vạn Phát Hưng Doci Line (Khung phổ thông) bằng vật liệu thép đã phủ sơn mạ. Tấm thạch cao Hoàng Kim Laser Vạn Phát Hưng	m2	ASTM C635		Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm: Chi phí nhân công, máy móc, thiết bị lắp dựng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		110.000	110.000	110.000	110.000
Trần, vách thạch cao	Khung trần nổi Vạn Phát Hưng Doci Line (Khung phổ thông) bằng vật liệu thép đã phủ sơn mạ. Tấm xi măng (sợi xenlulozo) Hoàng Kim Laser chống ẩm chống nước (Tấm Uco Malaysia)	m2	ASTM C635		Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm: Chi phí nhân công, máy móc, thiết bị lắp dựng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		125.000	125.000	125.000	125.000
Trần, vách thạch cao	Khung trần nổi Vạn Phát Hưng INOX Apee Line (Khung cao cấp). Tấm thạch cao Hoàng Kim Laser Vạn Phát Hưng	m2	ASTM C635		Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm: Chi phí nhân công, máy móc, thiết bị lắp dựng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		150.000	150.000	150.000	150.000
Trần, vách thạch cao	Khung trần nổi Vạn Phát Hưng INOX Apee Line (Khung cao cấp). Tấm xi măng (sợi xenlulozo) Hoàng Kim Laser chống ẩm chống nước (Tấm Uco Malaysia)	m2	ASTM C635		Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm: Chi phí nhân công, máy móc, thiết bị lắp dựng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		165.000	165.000	165.000	165.000
Trần, vách thạch cao	Khung trần chìm đồng dạng Vạn Phát Hưng m29. Tấm thạch cao Knauf tiêu chuẩn 9mm	m2	ASTM C635		Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm: Chi phí nhân công, máy móc, thiết bị lắp dựng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		101.000	101.000	101.000	101.000
Trần, vách thạch cao	Khung trần chìm đồng dạng Vạn Phát Hưng m29. Tấm thạch cao Knauf chống ẩm 9mm	m2	ASTM C635		Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm: Chi phí nhân công, máy móc, thiết bị lắp dựng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển		128.000	128.000	128.000	128.000
Trần, vách thạch cao	VPH T3.6 (Sọc đen-Sọc vàng Sọc xanh Groove Line)	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	39.900			
Trần, vách thạch cao	VPH T1.2 (Sọc đen-Sọc vàng Sọc xanh Groove Line)	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	13.500			
Trần, vách thạch cao	VPH T0.6 (Sọc đen-Sọc vàng Sọc xanh Groove Line)	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	7.000			
Trần, vách thạch cao	VPH T3.6 (Doci Line)	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	34.500			
Trần, vách thạch cao	VPH T1.2 (Doci Line)	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	10.900			

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Trần, vách thạch cao	VPH T0.6 (Doxi Line)	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vạn Phát Hưng (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	5.700			
Trần, vách thạch cao	Tấm Duraflex in hoa vân 3mm	tấm			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	30.500			
Trần, vách thạch cao	Tấm Duraflex son trắng 3mm	tấm			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	28.500			
Trần, vách thạch cao	Tấm Ảnh Kim Kim 3mm	tấm			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	46.000			
Trần, vách thạch cao	VT-SMARTLINE T3.6	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	67.900			
Trần, vách thạch cao	VT-SMARTLINE T1.2	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	22.500			
Trần, vách thạch cao	VT-SMARTLINE T0.6	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	11.800			
Trần, vách thạch cao	VT-FINELINE T3.6	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	57.200			
Trần, vách thạch cao	VT-FINELINE T1.2	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	16.900			
Trần, vách thạch cao	VT-FINELINE T0.6	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	8.900			
Trần, vách thạch cao	VT-V nổi	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	30.800			
Trần, vách thạch cao	VT-U ALPHA	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	48.200			
Trần, vách thạch cao	VT-U TIKI	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	37.200			
Trần, vách thạch cao	VT-V chìm	thanh			Cửa hàng thạch cao Tấn Lực - Nhà cung cấp Công ty CP Công nghiệp Vĩnh Tường (Phiếu khảo sát)		Giá bán tại kho ở TP. Tây Ninh	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	21.200			
Nhôm kính	Hệ NS-55: Cửa di mô/ lùa 1 cánh & 2 cánh (kèm chia đồ giữa/ô cố định), màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.4 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		2.570.000	2.570.000	2.570.000	2.570.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Cửa di mô/ lùa 1 cánh & 2 cánh (kèm chia đồ giữa/ô cố định), màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.2 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		2.230.000	2.230.000	2.230.000	2.230.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Cửa di mô/ lùa 1 cánh & 2 cánh (kèm ô cố định), màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 2.0 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		2.815.000	2.815.000	2.815.000	2.815.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Cửa di mô/ lùa 1 cánh & 2 cánh (kèm ô cố định), màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.4 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		2.570.000	2.570.000	2.570.000	2.570.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Cửa di mô/ lùa 1 cánh & 2 cánh (kèm ô cố định), màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.2 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		2.150.000	2.150.000	2.150.000	2.150.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Cửa sổ mở bát, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 2.0mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		2.700.000	2.700.000	2.700.000	2.700.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Nhôm kính	Hệ NS-55: Cửa sổ mở hất, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.4 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		2.470.000	2.470.000	2.470.000	2.470.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Cửa sổ mở hất, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.2 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		2.180.000	2.180.000	2.180.000	2.180.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Vách kính/khung cố định, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 2.0mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		1.900.000	1.900.000	1.900.000	1.900.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Vách kính/khung cố định, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.4 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		1.800.000	1.800.000	1.800.000	1.800.000
Nhôm kính	Hệ NS-55: Vách kính/khung cố định, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.2 mm Kính trắng Công nghiệp Hạ Long-CFG dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Nhôm Nam Sung	Việt Nam	Giá bán toàn tỉnh Tây Ninh	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh		1.800.000	1.800.000	1.800.000	1.800.000
Nhôm kính	Cửa di LV50 1 cánh, nhôm Anod tạo màu bằng Niken phủ ED bảo hành 20 năm	m2	TCVN 9366-2:2012 JIS H 4100:2015 & H 8602:2010	Kích thước 0.9m x 2.2mm	Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nhôm chống ăn mòn muối biển, môi trường khắc nghiệt, phù hợp với các công trình cao tầng, đảm bảo độ bền màu 50 năm.	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		2.241.000	2.241.000	2.241.000	2.241.000
Nhôm kính	Cửa di LV50 1 cánh + Fix, nhôm Anod tạo màu bằng Niken phủ ED bảo hành 20 năm	m2	TCVN 9366-2:2012 JIS H 4100:2015 & H 8602:2010	Kích thước 0.9m x 2.7mm	Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nhôm chống ăn mòn muối biển, môi trường khắc nghiệt, phù hợp với các công trình cao tầng, đảm bảo độ bền màu 50 năm.	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		2.182.000	2.182.000	2.182.000	2.182.000
Nhôm kính	Cửa di LV50 2 cánh, nhôm Anod tạo màu bằng Niken phủ ED bảo hành 20 năm	m2	TCVN 9366-2:2012 JIS H 4100:2015 & H 8602:2010	Kích thước 1.6m x 2.2mm	Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nhôm chống ăn mòn muối biển, môi trường khắc nghiệt, phù hợp với các công trình cao tầng, đảm bảo độ bền màu 50 năm.	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		2.125.000	2.125.000	2.125.000	2.125.000
Nhôm kính	Cửa di LV50 2 cánh + Fix, nhôm Anod tạo màu bằng Niken phủ ED bảo hành 20 năm	m2	TCVN 9366-2:2012 JIS H 4100:2015 & H 8602:2010	Kích thước 1.6m x 2.7mm	Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nhôm chống ăn mòn muối biển, môi trường khắc nghiệt, phù hợp với các công trình cao tầng, đảm bảo độ bền màu 50 năm.	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		2.226.000	2.226.000	2.226.000	2.226.000
Nhôm kính	Kính trắng cường lực dày 6mm	m2			Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		235.000	235.000	235.000	235.000
Nhôm kính	Kính trắng cường lực dày 8mm	m2			Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		305.000	305.000	305.000	305.000
Nhôm kính	Kính trắng cường lực dày 10mm	m2			Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		375.000	375.000	375.000	375.000
Nhôm kính	bộ phụ kiện Long Vân: tay nắm, thân khóa, lõi khóa 2 đầu chia, miếng khóa, bản lề, bảo hành 2 năm	bộ			Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		1.802.000	1.802.000	1.802.000	1.802.000
Nhôm kính	bộ phụ kiện Draho: tay nắm, bụng cửa, lõi khóa, miếng khóa, bản lề, bảo hành theo nhà cung cấp	bộ			Công ty TNHH Long Vân NTV	Việt Nam	Theo thỏa thuận hợp đồng, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giao hàng tại chân công trình, Chưa bao gồm Phụ kiện, kính, chi phí lắp đặt		654.000	654.000	654.000	654.000

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Cửa đi mở/lùa 1 cánh & 2 cánh, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.2mm. Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		2.220.000	2.220.000		2.220.000
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Cửa đi mở/lùa 1 cánh & 2 cánh, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.4mm. Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		2.550.000	2.550.000		2.550.000
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Cửa đi mở/lùa 1 cánh & 2 cánh, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 2mm. Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		2.800.000	2.800.000		2.800.000
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Cửa sổ mở hất, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.2mm (cánh trên 1m2). Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		2.200.000	2.200.000		2.200.000
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Cửa sổ mở hất, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.4mm (cánh trên 1m2). Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		2.400.000	2.400.000		2.400.000
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Cửa sổ mở hất, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 2mm (cánh trên 1m2). Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		2.675.000	2.675.000		2.675.000
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Vách kính/khung cố định, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.2mm (cánh trên 1m2). Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		1.785.000	1.785.000		1.785.000
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Vách kính/khung cố định, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 1.4mm (cánh trên 1m2). Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		1.850.000	1.850.000		1.850.000
Nhôm kính	Hệ nhôm RICCO TY-55: Vách kính/khung cố định, màu sơn tĩnh điện, bảo hành 05 năm, độ dày nhôm 2mm (cánh trên 1m2). Kính trắng Viglacera dày 5mm	m2	QCVN 16:2019 TCVN 9366-2:2012		Công ty TNHH Tung Yang	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Trừ Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng)	Đã bao gồm chi phí vận chuyển trên toàn tỉnh Tây Ninh		1.950.000	1.950.000		1.950.000
Nhôm kính	Cửa đi nhôm KAMCO nhập khẩu MALAYSIA	m2		Thanh nhôm hệ 55 bản cánh 87mm màu xám metallic, phụ kiện CANDY, kính cường lực 8ly, độ dày 2mm	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH SX Nhôm Trường Thành	Malyasia	Giá bán đã bao gồm chi phí lắp đặt hoàn thiện, giá bán ở thị xã Hòa Thành	Vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng	Giá không đổi	2.850.000			
Nhôm kính	Cửa đi nhôm XINGFA nhập khẩu QUẢNG ĐÔNG	m2		Thanh nhôm cửa đi dày 2ly, kính cường lực 8ly, phụ kiện đồng bộ KINLONG	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH SX Nhôm Trường Thành	Quảng Đông	Giá bán đã bao gồm chi phí lắp đặt hoàn thiện, giá bán ở thị xã Hòa Thành	Vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng	Giá không đổi	2.200.000			
Nhôm kính	Cửa đi nhôm XINGFA VIỆT NAM nhãn hiệu GOLD DOOR City Trường Thành)	m2		Thanh nhôm cửa đi dày 2ly, kính cường lực 8ly, phụ kiện đồng bộ KINLONG	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH SX Nhôm Trường Thành	Việt Nam	Giá bán đã bao gồm chi phí lắp đặt hoàn thiện, giá bán ở thị xã Hòa Thành	Vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng	Giá không đổi	2.000.000			
Nhôm kính	Cửa nhôm Maxpro hệ 55 nhập khẩu Nhật Bản	m2		Thanh nhôm mạ Anodic kháng muối biển hệ 55, phụ kiện Cmech nhập khẩu Mỹ, kính cường lực	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH SX Nhôm Trường Thành	Maxpro Nhật Bản	Giá bán đã bao gồm chi phí lắp đặt hoàn thiện, giá bán ở thị xã Hòa Thành	Vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng	Giá không đổi	3.000.000			
Nhôm kính	Cửa đi vát cạnh hệ 55	m2		Thanh nhôm vát cạnh hệ 55 sơn tĩnh điện dày 1ly4 kính cường lực 8 ly	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH SX Nhôm Trường Thành	Việt Nam	Giá bán đã bao gồm chi phí lắp đặt hoàn thiện, giá bán ở thị xã Hòa Thành	Vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng	Giá không đổi	1.700.000			

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Nhóm kính	Cửa nhôm PMI hệ 55 son tĩnh điện	m2		Thanh nhôm PMI nhập khẩu Malaysia son tĩnh điện phụ kiện Huy Hoàng	Trung tâm pha màu Thảo Minh - Nhà cung cấp Công ty TNHH SX Nhôm Trường Thành	Malyasia	Giá bán đã bao gồm chi phí lắp đặt hoàn thiện, giá bán ở thị xã Hòa Thành	Vận chuyển tùy thuộc vào đơn hàng	Giá không đổi	2.700.000			
Nhóm kính	Cửa đi nhôm kính: - Khung nhôm Xingfa hệ 55 VN - 2 li - Kính cường lực 8li - Đã bao gồm phụ kiện: Tay nắm cửa, ổ khóa, bản lề, chốt,...)	m2			Cơ sở Cửa sắt Hậu Phương (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá gia công tại xưởng - Tx. Trảng Bàng. Sản xuất, gia công và lắp đặt tại Việt Nam, cung cấp đầy đủ giấy kiểm định, hợp chuẩn	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	2.200.000	2.200.000	2.200.000	2.200.000
Nhóm kính	Cửa sổ nhôm kính: - Khung nhôm Xingfa hệ 55 VN - 1.4 li - Kính cường lực 8li - Đã bao gồm phụ kiện: Tay nắm cửa, khóa chốt, bản lề,...)	m2			Cơ sở Cửa sắt Hậu Phương (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá gia công tại xưởng - Tx. Trảng Bàng. Sản xuất, gia công và lắp đặt tại Việt Nam, cung cấp đầy đủ giấy kiểm định, hợp chuẩn	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	2.000.000	2.000.000	2.000.000	2.000.000
Nhóm kính	Cửa đi sắt kính: - Khung sắt hộp vuông 40x40mm - 1.2 li - Kính trắng 5li - Tole tấm 1li - Đã bao gồm phụ kiện: Tay nắm cửa, ổ khóa, bản lề, chốt,...)	m2			Cơ sở Cửa sắt Hậu Phương (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá gia công tại xưởng - Tx. Trảng Bàng. Sản xuất, gia công và lắp đặt tại Việt Nam, cung cấp đầy đủ giấy kiểm định, hợp chuẩn	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.300.000	1.300.000	1.300.000	1.300.000
Nhóm kính	Cửa sổ sắt kính: - Khung sắt hộp vuông 20x40mm - 1.2 li - Kính trắng 5li - Song sắt vuông 20x20mm - Đã bao gồm phụ kiện: Tay nắm cửa, ổ khóa, bản lề, chốt,...)	m2			Cơ sở Cửa sắt Hậu Phương (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá gia công tại xưởng - Tx. Trảng Bàng. Sản xuất, gia công và lắp đặt tại Việt Nam, cung cấp đầy đủ giấy kiểm định, hợp chuẩn	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.300.000	1.300.000	1.300.000	1.300.000
Nhóm kính	Vách ngăn nhôm kính: - Khung nhôm Xingfa hệ 1000 - Kính cường lực 5li	m2			Cơ sở Cửa sắt Hậu Phương (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá gia công tại xưởng - Tx. Trảng Bàng. Sản xuất, gia công và lắp đặt tại Việt Nam, cung cấp đầy đủ giấy kiểm định, hợp chuẩn	Chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	850.000	850.000	850.000	850.000
Vải địa	Vải địa kỹ thuật Polyfelt TS 20 (9,5 KN/m)	m2		4m*250m	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm. Đơn giá trên áp dụng cho số lượng nguyên cuộn, nếu cắt lẻ cuộn thì được cộng thêm 1.000đ/m2	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	18.109	18.061	18.061	18.061
Vải địa	Vải địa kỹ thuật Polyfelt TS 30 (11,5 KN/m)	m2		4m*225m	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm. Đơn giá trên áp dụng cho số lượng nguyên cuộn, nếu cắt lẻ cuộn thì được cộng thêm 1.000đ/m2	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	21.311	21.148	21.148	21.148
Vải địa	Vải địa kỹ thuật Polyfelt TS 40 (13,5 KN/m)	m2		4m*200m	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm. Đơn giá trên áp dụng cho số lượng nguyên cuộn, nếu cắt lẻ cuộn thì được cộng thêm 1.000đ/m2	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	24.084	23.640	23.640	23.640
Vải địa	Vải địa kỹ thuật Polyfelt TS 50 (15,0 KN/m)	m2		4m*175m	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm. Đơn giá trên áp dụng cho số lượng nguyên cuộn, nếu cắt lẻ cuộn thì được cộng thêm 1.000đ/m2	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	26.651	26.042	26.042	26.042
Vải địa	Vải địa kỹ thuật Polyfelt TS 60 (19,0 KN/m)	m2		4m*135m	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm. Đơn giá trên áp dụng cho số lượng nguyên cuộn, nếu cắt lẻ cuộn thì được cộng thêm 1.000đ/m2	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	33.334	32.252	32.252	32.252
Vải địa	Vải địa kỹ thuật Polyfelt TS 65 (21,5 KN/m)	m2		4m*125m	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm. Đơn giá trên áp dụng cho số lượng nguyên cuộn, nếu cắt lẻ cuộn thì được cộng thêm 1.000đ/m2	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	37.202	36.459	36.459	36.459
Vải địa	Vải địa kỹ thuật Polyfelt TS 70 (24,5 KN/m)	m2		4m*100m	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm. Đơn giá trên áp dụng cho số lượng nguyên cuộn, nếu cắt lẻ cuộn thì được cộng thêm 1.000đ/m2	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	43.033	42.052	42.052	42.052

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Vải địa	Vải địa kỹ thuật Polyfelt TS 80 (28,0 kN/m)	m2		4m*90m	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm. Đơn giá trên áp dụng cho số lượng nguyên cuộn, nếu cắt lẻ cuộn thì được cộng thêm 1.000đ/m2	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	51.966	50.565	50.565	50.565
Vải địa	Vải địa kỹ thuật không dệt APT 12 (kN/m)	m2			Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thái Châu	Việt Nam		Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	11.050	11.050	11.050	11.050
Vải địa	Vải địa kỹ thuật không dệt APT 15 (kN/m)	m2			Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thái Châu	Việt Nam		Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	14.300	14.300	14.300	14.300
Vải địa	Vải địa kỹ thuật không dệt APT 17 (kN/m)	m2			Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thái Châu	Việt Nam		Đã bao gồm chi phí vận chuyển đến công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	16.800	16.800	16.800	16.800
Rọ đá và thảm đá bọc nhựa PVC	Dây đan 2.2/3.2 mm- Dây viên 2.7/3.7 mm(mắc lưới P8)	m2		Thảm mạ kẽm trung bình>50g/m2 (TCVN2053:1993)	Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	50.317	50.317	50.317	50.317
Rọ đá và thảm đá bọc nhựa PVC	Dây đan 2.4/3.4 mm- Dây viên 2.7/3.7 mm(mắc lưới P8)	m2			Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	53.621	53.621	53.621	53.621
Rọ đá và thảm đá bọc nhựa PVC	Dây đan 2.7/3.7 mm- Dây viên 3.4/4.4 mm (mắc lưới P8)	m2			Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	63.019	63.019	63.019	63.019
Rọ đá và thảm đá bọc nhựa PVC	Dây đan 2.2/3.2 mm- Dây viên 2.7/3.7 mm (mắc lưới P10)	m2			Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	46.998	46.998	46.998	46.998
Rọ đá và thảm đá bọc nhựa PVC	Dây đan 2.4/3.4 mm- Dây viên 2.7/3.7 mm(mắc lưới P10)	m2			Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	50.414	50.414	50.414	50.414
Rọ đá và thảm đá bọc nhựa PVC	Dây đan 2.7/3.7 mm- Dây viên 3.4/4.4 mm (mắc lưới P10)	m2			Công ty Cổ phần SX TM Liên Phát	Việt Nam	Đơn giá chưa bao gồm chi phí thí nghiệm	Giao trên phương tiện bên bán, giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Giá không đổi	55.453	55.453	55.453	55.453
Gỗ xây dựng	Ván cốppha gỗ ép 0,2x4m	tấm			Cửa hàng VLXD Trương Anh (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng ở Tx. Trảng Bàng	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			82.000	
Gỗ xây dựng	Ván cốppha gỗ ép 0,25x4m	tấm			Cửa hàng VLXD Trương Anh (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng ở Tx. Trảng Bàng	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			102.000	
Gỗ xây dựng	Ván cốppha gỗ ép 0,3x4m	tấm			Cửa hàng VLXD Trương Anh (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng ở Tx. Trảng Bàng	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			125.000	
Gỗ xây dựng	Ván cốppha gỗ ép 0,35x4m	tấm			Cửa hàng VLXD Trương Anh (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng ở Tx. Trảng Bàng	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			140.000	
Gỗ xây dựng	Ván cốppha gỗ ép 0,4x4m	tấm			Cửa hàng VLXD Trương Anh (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng ở Tx. Trảng Bàng	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			160.000	
Gỗ xây dựng	Tấm cốppha gỗ ép 0,5x4m	tấm			Cửa hàng VLXD Trương Anh (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng ở Tx. Trảng Bàng	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			200.000	
Gỗ xây dựng	Cây chống tràn nước 4m	cây			Cửa hàng VLXD Trương Anh (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại cửa hàng ở Tx. Trảng Bàng	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			35.000	
Gỗ xây dựng	Ván cốppha gỗ ép 0,2x4m	tấm			Công ty TNHH Minh Phú Thịnh Phát	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	112.000			
Gỗ xây dựng	Ván cốppha gỗ ép 0,25x4m	tấm			Công ty TNHH Minh Phú Thịnh Phát	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	139.000			
Gỗ xây dựng	Ván cốppha gỗ ép 0,3x4m	tấm			Công ty TNHH Minh Phú Thịnh Phát	Việt Nam	Giá bán trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Đơn giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	167.000			
Bê tông thương phẩm	Bê tông M100	m3		Độ sụt 10+2	DNTN Lê Thành Công (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực huyện Trảng Bàng. Mỗi cấp độ sụt tăng thêm 20.000đ/m³. Khối lượng thấp ≤ 4m³ sẽ tính cước vận chuyển từ 300.000 đến 500.000 đồng.	Đơn giá bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình	Giá không đổi			1.136.364	
Bê tông thương phẩm	Bê tông M150	m3		Độ sụt 10+2	DNTN Lê Thành Công (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực huyện Trảng Bàng. Mỗi cấp độ sụt tăng thêm 20.000đ/m³. Khối lượng thấp ≤ 4m³ sẽ tính cước vận chuyển từ 300.000 đến 500.000 đồng.	Đơn giá bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình	Giá không đổi			1.181.818	
Bê tông thương phẩm	Bê tông M200	m3		Độ sụt 10+2	DNTN Lê Thành Công (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực huyện Trảng Bàng. Mỗi cấp độ sụt tăng thêm 20.000đ/m³. Khối lượng thấp ≤ 4m³ sẽ tính cước vận chuyển từ 300.000 đến 500.000 đồng.	Đơn giá bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình	Giá không đổi			1.227.273	
Bê tông thương phẩm	Bê tông M250	m3		Độ sụt 10+2	DNTN Lê Thành Công (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực huyện Trảng Bàng. Mỗi cấp độ sụt tăng thêm 20.000đ/m³. Khối lượng thấp ≤ 4m³ sẽ tính cước vận chuyển từ 300.000 đến 500.000 đồng.	Đơn giá bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình	Giá không đổi			1.272.727	

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Bê tông thương phẩm	Bê tông M300	m3		Độ sụt 10+-2	DNTN Lê Thành Công (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực huyện Trảng Bàng. Mỗi cấp độ sụt tăng thêm 20.000đ/m³. Khối lượng thấp ≤ 4m³ sẽ tính cước vận chuyển từ 300.000 đến 500.000 đồng.	Đơn giá bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình	Giá không đổi			1.318.182	
Bê tông thương phẩm	Bê tông M350	m3		Độ sụt 10+-2	DNTN Lê Thành Công (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực huyện Trảng Bàng. Mỗi cấp độ sụt tăng thêm 20.000đ/m³. Khối lượng thấp ≤ 4m³ sẽ tính cước vận chuyển từ 300.000 đến 500.000 đồng.	Đơn giá bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình	Giá không đổi			1.363.636	
Bê tông thương phẩm	Bê tông M400	m3		Độ sụt 10+-2	DNTN Lê Thành Công (Phiếu khảo sát)	Việt Nam	Giá bán tại khu vực huyện Trảng Bàng. Mỗi cấp độ sụt tăng thêm 20.000đ/m³. Khối lượng thấp ≤ 4m³ sẽ tính cước vận chuyển từ 300.000 đến 500.000 đồng.	Đơn giá bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình	Giá không đổi			1.409.091	
Bê tông thương phẩm	Vữa chống thấm hai thành phần gốc xi-măng có độ bám dính cao LeafSeal WP502	bộ	- BS EN 14891:2017 - TCVN 12690:2020	30 kg/bộ	Công ty CP ĐTXD SOL E&C (LeafSeal)	Việt Nam	Điều kiện thanh toán và vận chuyển áp dụng theo Hợp đồng	Giao hàng tại kho LeafSeal: 900 đường 781, Ấp Ninh Bình, Bàu Nãng, Dương Minh Châu, Tây Ninh. Giá chưa bao gồm phí vận chuyển tới dự án.		5.310.000	5.310.000	5.310.000	5.310.000
Bê tông thương phẩm	Vữa chống thấm hai thành phần gốc xi-măng có độ bám dính cao LeafSeal WP502s/Flex501	bộ	- BS EN 14891:2017 - TCVN 12690:2020	20 kg/bộ	Công ty CP ĐTXD SOL E&C (LeafSeal)	Việt Nam	Điều kiện thanh toán và vận chuyển áp dụng theo Hợp đồng	Giao hàng tại kho LeafSeal: 900 đường 781, Ấp Ninh Bình, Bàu Nãng, Dương Minh Châu, Tây Ninh. Giá chưa bao gồm phí vận chuyển tới dự án.		3.460.000	3.460.000	3.460.000	3.460.000
Bê tông thương phẩm	Vữa rót không co ngót gốc xi-măng, mác 400 LeafSeal Grout 400	bao	- TCVN 9204:2012	25 kg/bao	Công ty CP ĐTXD SOL E&C (LeafSeal)	Việt Nam	Điều kiện thanh toán và vận chuyển áp dụng theo Hợp đồng	Giao hàng tại kho LeafSeal: 900 đường 781, Ấp Ninh Bình, Bàu Nãng, Dương Minh Châu, Tây Ninh. Giá chưa bao gồm phí vận chuyển tới dự án.		450.000	450.000	450.000	450.000
Bê tông thương phẩm	Vữa rót không co ngót gốc xi-măng, mác 600 LeafSeal Grout 600	bao	- TCVN 9204:2012	25 kg/bao	Công ty CP ĐTXD SOL E&C (LeafSeal)	Việt Nam	Điều kiện thanh toán và vận chuyển áp dụng theo Hợp đồng	Giao hàng tại kho LeafSeal: 900 đường 781, Ấp Ninh Bình, Bàu Nãng, Dương Minh Châu, Tây Ninh. Giá chưa bao gồm phí vận chuyển tới dự án.		500.000	500.000	500.000	500.000
Thiết bị PCCC	Bình chữa cháy 4kg	bình			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	400.000			
Thiết bị PCCC	Bình chữa cháy 8kg	bình			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	550.000			
Thiết bị PCCC	Kệ đựng bình chữa cháy	bộ			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	110.000			
Thiết bị PCCC	Tủ PCCC nhỏ	cái			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	250.000			
Thiết bị PCCC	Riêu cứu nạn	cái		Trọng lượng 2kg, cán dài 90cm, chất liệu thép cacbon cường độ cao	Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	315.000			
Thiết bị PCCC	Xà ben	cái		Một đầu nhọn, một đầu dẹt, dài 100cm	Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	250.000			

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Thiết bị PCCC	Xà cây 60cm	cái		Một đầu nhọn, một đầu móc nhỏ dính	Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	190.000			
Thiết bị PCCC	Búa tạ	cái		Thép cacbon cường độ cao, nặng 5kg, cán dài 50cm	Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	325.000			
Thiết bị PCCC	Kim cộng lực	cái		Dài 60cm, tải cắt 60kg	Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	325.000			
Thiết bị PCCC	Căng cứu thương màu cam	cái		Model: KTVN-TT150 gấp 2 khúc, có túi quai xách in TT150	Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	1.456.000			
Thiết bị PCCC	Mặt nạ lọc độc 40p	cái	QCVN 10:2012/BLĐTBXH	Mã KT-40	Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	520.000			
Thiết bị PCCC	Lăng phun chữa cháy Tomoken D50	cái			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	75.000			
Thiết bị PCCC	Trang phục chữa cháy TT150	bộ			Phân phối thiết bị Điện - Nước - PCCC Nguyên Vũ (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở TP. Tây Ninh. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi	950.000			
Thiết bị PCCC	Bình chữa cháy bột ABC 4kg	bình			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đồng Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			388.889	
Thiết bị PCCC	Bình chữa cháy bột ABC 8kg	bình			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đồng Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			490.741	
Thiết bị PCCC	Bình chữa cháy CO2 3kg	bình			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đồng Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			587.963	
Thiết bị PCCC	Bình chữa cháy CO2 5kg	bình			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đồng Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			810.185	
Thiết bị PCCC	Kệ đỡ để bình	cái			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đồng Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			122.727	
Thiết bị PCCC	Đầu báo khói	cái			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đồng Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			268.519	

Nhóm	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng (*)	Đơn vị tính (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Giá bán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng			
										Khu vực TP. Tây Ninh - Hòa Thành	Khu vực H. Châu Thành - Bến Cầu	Khu vực Dương Minh Châu - Gò Dầu - Trảng Bàng	Khu vực H. Tân Biên - Tân Châu
Thiết bị PCCC	Đầu phun K 8.0	cái			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đông Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			69.444	
Thiết bị PCCC	Tủ chữa cháy vách tường 50x70cm	cái			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đông Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			380.000	
Thiết bị PCCC	Tủ TT báo cháy 8 kênh	tủ			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đông Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			6.527.778	
Thiết bị PCCC	Mặt nạ lọc độc 30p	cái			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đông Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			280.000	
Thiết bị PCCC	Đồ phòng cháy (Quần áo, găng tay, ủng, nón)	bộ			Công ty TNHH TM DV TVXD & PCCC Đông Nam Tây (Phiếu khảo sát)		Giá bán ở Tx. Trảng Bàng. Mặt hàng nhập khẩu quốc tế, có cung cấp đầy đủ thông tin tiếp nhận hợp chuẩn hợp quy khi mua hàng.	Giá bán tại cửa hàng chưa bao gồm chi phí vận chuyển	Giá không đổi			1.250.000	
Vật liệu khác	Biển tròn D=0,9m	cái	-QCVN 41:2024/BGTVT: - ASTM B209-H34 - TCVN7859 -SS400 - ASSHTO-M180 - TCVN 7887:2018	Đáp ứng các yêu cầu của QCVN 41:2024/BGTVT: - Mặt biển nhôm tấm dày 2.5mm hoặc tôn mạ kẽm d2.0mm - Khung xương T20x40x2.0mm; - T50x100x3.2 (không bao gồm bulong và chi tiết liên kết cột) - Màng phản quang là 3M loại XI - Toàn bộ thép mạ kẽm nhúng nóng	Công ty Cổ phần Indecons Vina	Việt Nam	Bao gồm chi phí thí nghiệm và các chi phí liên quan để hoàn thành công việc như nghiệm thu, dự liệu, sản xuất mẫu, ...	Bao gồm công giao hàng đến kho bãi công trình các DA trên toàn tỉnh, không bao gồm việc rải vật tư dọc tuyến đường tại vị trí lắp đặt		2.795.000	2.795.000	2.795.000	2.795.000
Vật liệu khác	Hệ lan tôn sóng mạ kẽm loại 2 sóng 697x310x4mm (tấm sóng cong đặc biệt 2 đầu)	tấm	- STK400 - ASSHTP-M180	Toàn bộ mạ kẽm nhúng nóng. Tấm 2 đầu, hình chữ U, tổng dài 1394mm	Công ty Cổ phần Indecons Vina	Việt Nam	Bao gồm chi phí thí nghiệm và các chi phí liên quan để hoàn thành công việc như nghiệm thu, dự liệu, sản xuất mẫu, ...	Bao gồm công giao hàng đến kho bãi công trình các DA trên toàn tỉnh, không bao gồm việc rải vật tư dọc tuyến đường tại vị trí lắp đặt		776.830	776.830	776.830	776.830
Vật liệu khác	Hệ lan tôn sóng mạ kẽm loại 2 sóng 3320x310x4mm (tấm sóng cong đặc biệt 2 đầu)	tấm	- STK400 - ASSHTP-M180	Toàn bộ mạ kẽm nhúng nóng	Công ty Cổ phần Indecons Vina	Việt Nam	Bao gồm chi phí thí nghiệm và các chi phí liên quan để hoàn thành công việc như nghiệm thu, dự liệu, sản xuất mẫu, ...	Bao gồm công giao hàng đến kho bãi công trình các DA trên toàn tỉnh, không bao gồm việc rải vật tư dọc tuyến đường tại vị trí lắp đặt		1.988.000	1.988.000	1.988.000	1.988.000
Vật liệu khác	Cột tôn lượn sóng D141,3x4,5x2500mm	cột	- STK400 - ASSHTP-M180	Toàn bộ mạ kẽm nhúng nóng	Công ty Cổ phần Indecons Vina	Việt Nam	Bao gồm chi phí thí nghiệm và các chi phí liên quan để hoàn thành công việc như nghiệm thu, dự liệu, sản xuất mẫu, ...	Bao gồm công giao hàng đến kho bãi công trình các DA trên toàn tỉnh, không bao gồm việc rải vật tư dọc tuyến đường tại vị trí lắp đặt		1.727.500	1.727.500	1.727.500	1.727.500

*** Ghi chú: danh sách phường/xã tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (cũ) trước sáp nhập tại Nghị quyết 1682/NQ-UBTVQH15 năm 2025 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội**

Tp. Tây Ninh (cũ): phường Tây Ninh, phường Bình Minh, phường Ninh Thạnh (gồm xã Bầu Nặng, xã Chà Lả thuộc huyện Dương Minh Châu cũ).

Tx. Trảng Bàng (cũ): phường Trảng Bàng, phường An Tịnh, xã Hưng Thuận, xã Phước Chi.

Tx. Hòa Thành (cũ): phường Long Hoa, phường Hòa Thành.

H. Tân Biên (cũ): xã Tân Lập, xã Tân Biên, xã Thạnh Bình, xã Trà Vong.

H. Tân Châu (cũ): xã Tân Đông, xã Tân Hòa, xã Tân Châu, xã Tân Phú, xã Tân Hội, xã Tân Thành.

H. Châu Thành (cũ): phường Thanh Diên (gồm phường Hiệp Tân thuộc TX. Hòa Thành cũ); xã Phước Vinh, xã Hòa Hội, xã Ninh Diên, xã Châu Thành, xã Hào Đức.

H. Dương Minh Châu (cũ): xã Lộc Ninh, xã Cầu Khói, xã Dương Minh Châu.

H. Bến Cầu (cũ): xã Long Chữ, xã Long Thuận, xã Bến Cầu.

H. Gò Dầu (cũ): phường Gò Dầu, phường Gia Lộc, xã Thạnh Đức, xã Phước Thạnh, xã Trường Mít.